

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,  
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**05/2022**

**Thiên Chúa rất ghen tương về con tim của chúng ta và Người muốn chúng ta yêu mến một mình Người mà thôi (NK 337).**

**(Lưu hành nội bộ)**



## LÁ THƯ LINH HƯƠNG

### LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 05/2022

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

**Tháng năm đối với người công giáo là tháng đặc biệt. Đặc biệt vì là tháng dành kính Đức Mẹ, đáp ứng lòng yêu mến Đức Mẹ của phần đông người công giáo; đây cũng là tháng đặc biệt vì được gọi là tháng hoa: người công giáo chúng ta tỏ lòng yêu mến Đức Mẹ bằng cách dâng cho Đức Mẹ những đóa hoa hay những bó hoa tươi thắm.**

Ai trong chúng ta cũng biết vị trí đặc biệt của Đức Mẹ trong đời sống kitô hữu. Đức mẹ luôn theo sát con cái mình theo như lời trối của Chúa Giêsu trên cây Thánh giá: Đức Maria là Mẹ của các tín hữu công giáo, những người chọn Đức Mẹ làm Mẹ của mình.



Trong lịch sử của Giáo hội, biết bao lần chúng ta chứng kiến sự giúp đỡ của Đức Mẹ. Đức Mẹ xuất hiện đúng lúc để che chở, ủi an, nâng đỡ... các tín hữu. Chính vì thế mà Giáo hội không ngừng chạy đến Đức Mẹ trong những giờ phút hiểm nguy để xin Đức Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho con cái mình. Cũng chính vì thế mà trong cuộc chiến giữa Nga và Ukraine mới đây, Đức Giáo Hoàng cũng dâng nước Nga và Ukraine cho Đức Mẹ. Nguy cơ cho hòa bình thế giới hiện nay là chiến tranh lạnh ngày hôm qua đang bị thay thế bằng chiến tranh khí giới ngày càng tối tân, có nguy cơ sát thương cao và có thể hủy diệt cả một quốc gia, một dân tộc.

Như thế, Giáo hội tiếp nối truyền thống lâu đời trong Giáo hội. Ngay từ buổi sơ khai của Giáo hội, vai trò của Đức Trinh Nữ đã là rất quan trọng. Đức Mẹ được được tặng ban nhiều tước hiệu và mỗi tước hiệu nói lên vai trò đặc biệt của Đức Mẹ. Đức Mẹ là “Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian” (LG 62). Hoặc, Mẹ Maria là “mẹ của nhân loại” (x. LG 54). Mỗi tước hiệu đó đều cho thấy Đức Mẹ thật gần gũi. Chính vì thế nhiều người đến với Đức Mẹ để cầu nguyện, chiêm ngắm và van xin. Xin Đức Mẹ thương nhìn đến chúng ta.



**BBT tổng hợp**

## **CHÚA NHẬT III PHỤC SINH, NĂM C**

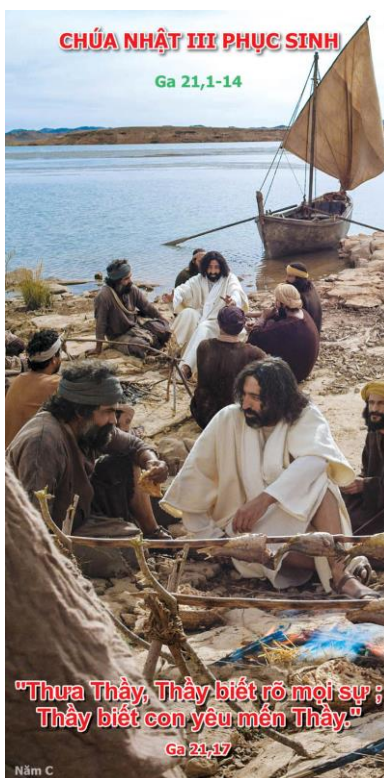
### **Sự hiện diện của Đấng phục sinh**

Các bài tường thuật về việc Chúa Giêsu phục sinh hiện ra muốn giúp cho chúng ta hiểu biết về cách thức hiện diện của Ngài:

- Chúa đã hiện ra lúc các môn đệ đang làm công việc thường ngày là chài lưới: Người không ở đâu xa nhưng vẫn hiện diện bên cạnh chúng ta và trong những công việc bình thường của chúng ta.

- Người đầu tiên nhận ra Chúa Giêsu là Gioan, vị tông đồ yêu mến Chúa đặc biệt: Tuy Chúa Giêsu luôn hiện diện bên cạnh chúng ta, nhưng thường thì chúng ta không nhận ra Ngài. Muốn nhận ra Ngài thì cần có lòng yêu mến, như Thánh Gioan tông đồ.

- Chúa Giêsu đã nướng cá và bánh cho các môn đệ và sau đó cùng ngồi với họ quanh bếp lửa



hồng để ăn bánh và cá nướng: Chúa Giêsu phục sinh không chỉ hiện diện bên cạnh chúng ta, mà còn chăm sóc chúng ta.

- Mặc dù Thánh Phêrô đã 3 lần chối Chúa, nhưng Chúa tha thứ cho ông và vẫn trao cho ông nhiệm vụ chăm sóc đàn chiên của Ngài: Chúa hiện diện bên cạnh chúng ta không phải để bắt lỗi chúng ta, mà để trao cho chúng ta sứ mạng làm chứng về Ngài.

### **Sức khám phá của tình yêu**

Một giọt nước nếu nhìn bằng mắt thường thì cũng chỉ là một giọt nước, nhưng nếu nhìn bằng kính hiển vi thì lại là cả một thế giới sống động. Một cái hồ nếu được nhìn bởi một người nông dân thì cũng chỉ là một cái hồ, nhưng dưới mắt của một nghệ sĩ thì lại là cả một cảnh đẹp thiên



nhiên tuyệt vời không thể nào tả xiết.

Như thế nghĩa là gì? Nghĩa là cùng một sự việc nhưng có thể mang nhiều ý nghĩa khác nhau tùy những cách nhìn khác nhau. Sự việc đã xảy ra trên hồ Tibêria cũng thế: lúc ấy trời còn tờ mờ tối, Chúa Giêsu phục sinh hiện đến với các tông đồ đang lúc các ông thả lưới đánh cá. Các ông tưởng là ma nên run sợ và định chạy trốn. Riêng có Gioan là nhận ngay ra ấy là Thầy. Do đâu mà Gioan đã nhận định sắc sảo được như thế? Thưa vì Gioan là tông đồ yêu mến Chúa nhiều nhất. Chính Tình yêu đã mở mắt cho Gioan và giúp Gioan thấy được cái mà người khác không thấy. Người ta nói rằng Tình yêu là một năng lực diệu kỳ, làm cho người ta mạnh thêm, có thêm nhiều nghị lực để vượt qua những chướng ngại, chịu đựng những hy sinh và cuộc sống thêm lạc quan.

Điều này thật ra rất bình thường chẳng có gì khó hiểu. Chúng ta thử điểm lại một số kinh nghiệm trong cuộc sống của mình xem. Tại sao khi yêu, người ta thích tặng quà cho nhau? thích chở nhau đi chơi? thích lặn lội mưa nắng đến tìm nhau? Nếu không yêu thì đem số tiền dành dụm để mua một món đồ đưa

cho người khác thì quả là dại! Nếu không yêu thì gò lưng đạp xe chở người ta đi chơi thì quả là ngu! Nếu không yêu mà lặn lội mưa nắng đi tìm người ta thì quả là khờ! Phải không? Nhưng khi đã yêu thì tất cả đều đổi khác: Tặng quà là một niềm vui, được chở người ta là một sự sung sướng, lặn lội mưa nắng tìm đến nhau là bằng chứng của cả một tấm lòng thiết tha! Cho nên Thánh Augustinô đã nói rất đúng: "Ubi amatur, non laboratur": khi đã yêu thì không còn biết cực nhọc.

Đối với Chúa cũng thế. Nếu ta không yêu mến Chúa hay yêu mến quá ít thì cầu nguyện là việc chán ngán, đến nhà thờ là một gánh nặng, vắc thánh giá là một cực hình. Còn nếu ta yêu Chúa nhiều thì đương nhiên ta thích cầu nguyện, thì đương nhiên ta ham đến nhà thờ, đương nhiên ta sẵn sàng vắc những thánh giá hy sinh Chúa gởi đến hàng ngày. Cho nên muốn sống đạo tốt thì cần thiết phải có lòng yêu mến Chúa. Yêu mến Chúa nhiều thì hăng say sống đạo tích cực, yêu mến Chúa ít thì ít hăng hái tích cực hơn, và nếu không yêu mến Chúa thì đạo trở thành gánh nặng, làm những bổn phận trong đạo không khác nào con trâu kéo cày.

## CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH, NĂM C

### "Ta biết chiên của Ta"

Khoảng giữa thế kỷ 19, Thánh Gioan Bosco bắt đầu hoạt động phục vụ những người trẻ nghèo nàn ở thành phố Turinô nước Ý. Họ đã sớm nhận ra ngài thực sự là một người bạn của họ. Họ yêu quý ngài đến nỗi khi ngài lâm trọng bệnh thì họ tha thiết cầu nguyện tưởng như muốn xé rách bầu trời, có người còn xin Chúa cho mình chết thay ngài. Nhờ những lời cầu nguyện ấy, Thánh Gioan Boscô đã khoẻ lại. Tình cảm triu mến ấy không thể có được nếu Gioan Bosco và đám trẻ ấy đã không gần gũi nhau, biết nhau và yêu thương nhau.

Trong bài Tin Mừng hôm nay Chúa Giêsu nói "Ta biết chiên của Ta". Ngài biết chiên Ngài bởi vì Ngài là mục tử tốt lành. Có nhiều mức độ biết: có khi chỉ là biết mặt, biết tên; có khi biết như một người quen; có khi biết như một người bạn thân thiết.

Không biết người ta là một điều rất buồn thảm. Nhà văn Do Thái Elia Wiesel rất thương cha mình, nhưng người cha ấy đã chết trong

trại tù Auschwitz năm 1944. Trong quyển tự thuật, nhà văn ấy tâm sự: "Tôi chưa bao giờ thực sự biết cha tôi. Thực đau lòng mà phải thú nhận như vậy. Tôi đã biết quá ít về người mà tôi yêu quý nhất đời ấy, người mà chỉ cần nhìn tôi một cái cũng đủ làm cho lòng tôi xao xuyến. Không hiểu những người con khác có gặp phải vấn đề như tôi không. Họ có biết cha họ không phải chỉ là một con người có nét mặt uy quyền, buổi sáng đi làm và buổi chiều trở về mang bánh đặt lên bàn ăn không?".

E rằng những lời buồn thảm trên đây cũng là tiếng than của rất nhiều đứa con khác. Ngày nay con cái không biết cha mẹ và cha mẹ không biết con cái. Muốn biết thì phải mất nhiều thời giờ và nhiều cố gắng, nhưng nó sẽ mang lại nhiều hoa trái. Còn nếu không biết thì sẽ phải gánh chịu nhiều mất mát. Đời sống trôi qua rất nhanh khiến chúng ta ít biết nhau. Mà không biết nhau thì không thể yêu thương nhau được.



"Biết" là điều rất quan trọng đối với những người-chăm-sóc (carers). Những người-chăm-sóc cần biết kẻ mà mình chăm sóc. Bước đầu là biết tên. Nhưng muốn biết thật thì phải biết cả lịch sử cuộc đời họ. Nếu không biết họ đến với ta từ một thế giới như thế nào và sẽ trở về một thế giới như thế nào thì ta chỉ coi họ như một chiếc bóng mà thôi.

Nhưng cái "biết" phải có hai chiều. Chúa Giêsu biết chiên của Ngài và chiên của Ngài cũng biết Ngài. Chúa Giêsu không sợ để cho người ta biết mình. Còn chúng ta đôi khi lại sợ. Chúng ta không muốn người khác đi vào cuộc sống chúng ta, biết chúng ta nghĩ gì, cần gì, đang lo buồn về chuyện gì và đang hy vọng những gì. Có lẽ vì chúng ta sợ người ta biết mình rõ quá rồi sẽ từ chối mình. Từ đó chúng ta chỉ muốn người ta biết chúng ta qua cái vẻ bề ngoài mà chúng ta cố tỏ ra. Thế nhưng làm sao chúng ta có thể tạo được một tình cảm triu mến với người khác nếu chúng ta cứ giữ một khoảng cách với họ và không cho họ biết rõ chúng ta?

Đối với Chúa cũng vậy. Ngài là mục tử tốt lành. Ngài muốn ban cho chúng ta sự sống đời này và cả đời sau nữa. Nhưng phải có tương quan hai chiều. Chúng ta phải đáp lại tình thương của Ngài

bằng cách lắng nghe tiếng Ngài và đi theo Ngài.

### Câu chuyện:

Trong một cuộc họp, có hai người được mời đọc Thánh Vịnh 22 "Chúa là mục tử của tôi".

Người thứ nhất là một diễn viên nhà nghề nhưng không có đức tin. Anh phát âm rất chuẩn, giọng rõ ràng, ngắt câu hợp ý. Nghe anh đọc xong ai cũng vỗ tay.

Người thứ hai là một tín hữu xác tín về đức tin. Anh phát âm không chuẩn lắm, anh còn đọc hơi nhanh nữa. Nhưng giọng anh rất tình cảm. Ai nghe anh đọc cũng đều xúc động.

Khi hai người đọc xong, người diễn viên đến bắt tay người tín hữu và khen: "Xin chúc mừng. Anh đã đọc rất hay". Người tín hữu đáp: "Không, anh mới là người đọc hay, còn tôi thì tệ quá".

Người diễn viên phân tích: "Chắc chắn là anh đọc hay hơn tôi mà. Một điều rất hiển nhiên là: Tôi thì biết Thánh Vịnh 22, còn anh thì biết Người Mục Tử".

Chúng ta hãy để ý: Tác giả Thánh vịnh 22 không nói "Chúa là **một** mục tử", cũng không nói "Chúa là **vị** Mục tử", nhưng nói "Chúa là Mục Tử **của tôi**". Người tín hữu kia đã đọc Thánh vịnh 22 bằng cảm nghiệm sống của mình, cho nên anh đã làm cho người khác xúc động.



## CHÚA NHẬT V PHỤC SINH, NĂM C

### Những loại tình yêu

Ngày nay chúng ta hiểu biết nhiều hơn thời xưa về sự phức tạp của bản tính loài người, và về những động cơ khác nhau đằng sau những việc chúng ta làm.

Yêu thương chẳng hạn. Thật không đơn giản, mà có tới ít ra 5 loại:

- Thứ nhất là tình yêu vụ lợi: ta yêu thương người nào đó vì người đó có lợi cho ta. Nhưng đây không phải là tình yêu mà là vị kỷ. Tôi yêu điều gì đó nơi bạn chứ tôi không yêu bạn.

- Thứ hai là tình yêu lãng mạn: chúng ta có tình cảm với người nào đó bởi vì người ấy làm cho mình thích. Đây cũng không phải là tình yêu mà chỉ là đam mê. Ta tưởng mình yêu người đó nhưng thực chất là ta yêu chính mình. Thông thường tình yêu lãng mạn không bền vững. Bởi đó nhiều cặp vợ chồng bị thất bại.

- Thứ ba là tình yêu "dân chủ", dựa trên sự bình đẳng trước pháp luật. Ta tôn trọng người khác vì họ cũng là công dân như ta. Ta nhìn nhận những quyền tự do của

họ để họ cũng nhìn nhận những quyền tự do của ta. Sở dĩ ta làm điều gì tốt cho họ là vì để họ cũng làm điều tốt cho ta.

- Thứ tư là tình yêu nhân bản: đây là yêu người cách chung. Điểm yếu của loại tình yêu này là trừu tượng chứ ít khi cụ thể: tôi yêu người, nhưng tôi không gắn bó với người nào cả.

- Thứ năm là tình yêu kitô, nghĩa là yêu như

Đức Kitô đã yêu. Đây là tình yêu vô vụ lợi, yêu khi chẳng có gì lợi cho mình. Tình yêu này tồn tại vững bền bất chấp thù nghịch và bắt bớ. Tình yêu này thể hiện qua phục vụ và hy sinh. Chúng ta chỉ có thể yêu đến mức độ thứ năm này, nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần.

Ta thường hiểu yêu theo nghĩa thụ động hơn là chủ động. Nói cách khác, ta mong "được người yêu" hơn là "yêu người". Vì nghĩ thế nên ta dồn mọi cố gắng để thành công, để giàu có, để có sức quyến rũ... Kết quả là chẳng được tình yêu thực sự nào cả, vì người khác chỉ yêu cái thành công, cái giàu có và cái quyến rũ của ta



chứ không phải yêu ta. Trái lại nếu ta "yêu người" thì người sẽ yêu ta vì chính con người của ta.

Có 3 tình trạng yêu thương: (1) Không yêu và không được yêu: tình trạng này giống như hỏa ngục ngay ở đời này; (2) Yêu mà không được yêu lại: tình trạng này tuy đau khổ nhưng khá hơn tình trạng thứ nhất; (3) Yêu và được yêu: đây chính là tình trạng hạnh phúc của Chúa Giêsu: "Như Cha Thầy đã yêu thương Thầy, Thầy cũng yêu thương các con".

Tình yêu là một sự chọn lựa, vì không ai ép được tình yêu. Nhưng từ chối không yêu tức là bắt đầu chết. Điều tồi tệ nhất trong các điều tồi tệ là một cuộc sống lạnh lẽo vô tình (FM).

### **"Cứ dấu này mà người ta nhận biết..."**

Người kia trồng một cây ăn trái trong rừng. Thoạt đầu cái cây này nhỏ xíu, tưởng như mất hút trong khu rừng giữa những cây to lớn. Nhưng nó hết sức cố gắng vươn lên nên một thời gian sau nó cũng cao và cũng lớn không thua kém gì các cây khác.

Một hôm ông chủ của nó vào rừng thăm nó. Ông rất ngạc nhiên thấy nó cao lớn như thế. Ông trầm trồ khen ngợi:

- Thật không ngờ mi lớn nhanh như thế. Tuyệt vời quá!

Nhưng cái cây khiêm tốn đáp lại:

- Chưa tuyệt vời đâu thưa ông chủ. Tôi thấy mình còn rất nhiều khuyết điểm. Thân tôi còn nhiều chỗ xù xì, lỗi lổm...

- Nhưng những cái đó không quan trọng. Ta chẳng quan tâm. Chỉ có điều này khiến ta chưa vừa lòng.

- Thưa ông chủ, tôi không hiểu. Tôi đã lớn lên, chẳng kém gì những cây thông, cây sồi.

Ông chủ giải thích:

- Nhưng mi không phải là loại cây cần có lá có cành thật lớn. Mi là cây ăn trái. Trái, chính là điểm đặc biệt quý giá nơi mi. Thế mà mi chưa sinh ra được trái nào cả!

Người ta sẽ nhận biết cây nào thuộc loại cây ăn trái nếu người ta thấy nó có trái. Cũng thế, người ta sẽ nhận biết ai là môn đệ Chúa Giêsu nếu người ta thấy họ yêu thương nhau.

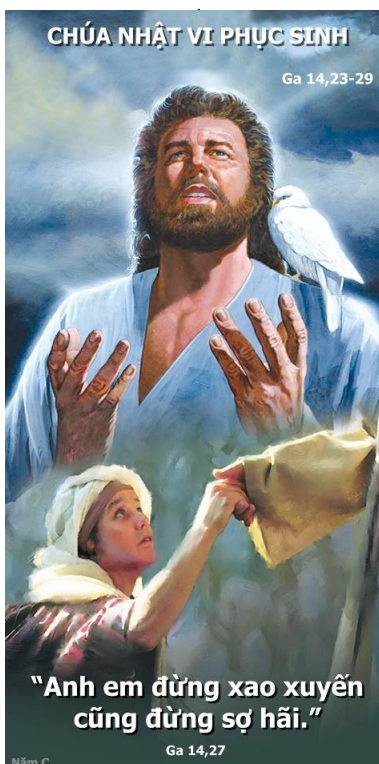
Nhiều kitô hữu cố gắng làm đủ mọi chuyện, chỉ trừ chuyện yêu thương nhau!

Nhìn thấy Mẹ Têrêsa đang chăm sóc cho một người bị ghẻ lở đầy mình, một nhà báo nói: "Tôi không thể làm được việc đó cho dù có trả cho tôi một triệu đôla". Mẹ Têrêsa đáp: "Chính tôi cũng không làm nổi việc ấy với số tiền đó. Nhưng tôi làm vì yêu Chúa".



## CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH, NĂM C

Sau khi tha thiết nói với các môn đệ những lời thân tình nhất, Chúa Giêsu đúc kết lại trong một lời khuyên ân cần: *"Nếu ai yêu mến Thầy thì hãy giữ lời Thầy"*. Giữ lời Chúa là giữ chính cái điều mà Chúa Giêsu đã nhấn mạnh lặp đi lặp lại nhiều lần: *"Chúng con hãy yêu thương nhau"*.



Chúng ta đừng coi thường Lời Chúa, mà phải phân biệt rõ những mức độ yêu thương, và tìm hiểu xem Chúa muốn ta yêu thương như thế nào.

- Yêu thương có khi là một điều **quá dễ**: Người ta sung sướng khi yêu thương, người ta ham thích yêu thương, người ta thèm khát yêu thương và người ta làm đủ cách để được yêu thương. Thí dụ như một đứa bé mồ côi thèm khát tình yêu thương của cha mẹ; hay một người tuổi trẻ thèm khát tình yêu thương của một người tình. Sở dĩ yêu thương mà thích, mà sung sướng là vì yêu thương ở mức độ này có nghĩa là **đón nhận**: nhận được những sự

chăm sóc, chiều chuộng, vuốt ve, âu yếm.

- Yêu thương có khi là một điều **hơi khó**, người ta phải hơi cố gắng mới yêu thương được. thí dụ tôi thương một người bạn. Người bạn đó mượn tôi một số tiền hay nhờ tôi làm giúp một công việc khó khăn. Tôi hơi tiếc, hơi ngại nhưng vì yêu

thương bạn mà tôi cố gắng đưa tiền, cố gắng chịu cực để giúp bạn. Yêu thương ở mức độ này có nghĩa là **cho đi một phần** của những gì mà tôi quý chuộng.

- Và sau cùng, yêu thương có khi là một điều **hết sức khó**, vì yêu thương mà người ta phải đau khổ, phải hy sinh thật nhiều. Thí dụ nàng Kiều vì thương cha già sắp lâm vòng tù tội mà phải bán mình để chuộc cha. Yêu thương ở mức độ này có nghĩa là phải **cho đi hoàn toàn, cho đi tất cả**.

Tóm lại có ba mức độ yêu thương:

- Yêu thương rất dễ khi được đón nhận.

- Yêu thương hơi khó khi phải cho đi một phần những gì mình quý giá.

- Và yêu thương hết sức khó khi phải cho đi hoàn toàn, hy sinh tất cả.

Khi trời "*chúng con hãy yêu thương nhau*", Chúa Giêsu muốn chúng ta yêu thương ở mức độ thứ ba này.

Chúng ta hãy nhìn đến liên hệ của mình với những người khác: Có những người mình yêu thương thật dễ, đó là những người có lợi cho mình, hay giúp đỡ mình, hay an ủi mình. Yêu thương những người này dễ vì yêu thương là đón nhận. Có những người khác yêu thương họ, mình thấy có khi dễ có khi khó, vì họ có khi làm mình vui, có khi khiến mình buồn, nhưng mình vẫn cố gắng thương họ được, vì yêu thương họ mình vừa được đón nhận mà vừa phải cho đi. Nhưng có những người chẳng mang lại cho mình lợi lộc gì cả mà chỉ toàn làm cho mình cực lòng, mất mát, khổ đau, thí dụ như những người nghèo, những người bệnh, những người tội lỗi, những kẻ thù... Nhưng xin được lưu ý rằng chính đây là những người Chúa muốn ta yêu

thương, Chúa muốn ta hy sinh, Chúa muốn ta cho đi hoàn toàn. Chúa đã nói "*nếu chúng con chỉ yêu thương những kẻ mến chuộng mình thì nào có công gì? Những người thu thuế há không làm như thế sao?*".

Yêu thương, mới xem ra thì quá dễ. Hay nói đúng hơn yêu thương theo khuynh hướng tự nhiên thì quá dễ, vì theo tự nhiên người ta chỉ yêu thương khi được đón nhận, chỉ yêu thương những ai có lợi cho mình.

Nhưng yêu thương cho đúng nghĩa, yêu thương đúng như ý Chúa muốn thì lại hết sức khó, vì đòi hỏi ta phải cho đi, phải hy sinh, đòi ta phải yêu thương cả những người không có lợi cho ta mà còn làm khổ ta.

Nhưng đó là mức độ yêu thương cao nhất, có yêu thương được như vậy thì mới là làm theo Lời Chúa. Có làm theo Lời Chúa thì mới là yêu mến Chúa thật.

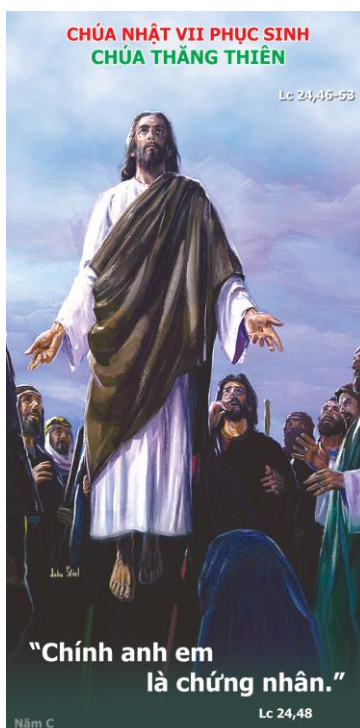
Xin Chúa giúp chúng ta biết cho đi, biết hy sinh để thực sự yêu thương như Chúa muốn trong tương quan giữa vợ chồng con cái trong gia đình, cũng như trong tương quan giữa chúng ta với mọi người khác.

## CHÚA NHẬT LỄ CHÚA THĂNG THIÊN

Chúa Giêsu thăng thiên là lúc Chúa Giêsu bàn giao sứ mạng lại cho Giáo Hội và cũng là của chúng ta.

Trước hết, sứ mạng ấy là gì? Thừa là sứ mạng "làm chứng", như lời Chúa Giêsu nói "*Chúng con sẽ là chứng nhân của Thầy*". Chứng nhân, hay người làm chứng, là kẻ nghe gì nói y lại như vậy, thấy sao thuật y lại như vậy, rất đúng, rất trung thực.

Nhưng, làm chứng cho ai? Thừa cho Chúa Giêsu. Mà theo cách mô tả của thánh Luca, Chúa Giêsu nay đã lên trời, có một đám mây che khuất Ngài. Không biết có thực ngày xưa đã có một đám mây từ trời đáp xuống như một chiếc đĩa bay, rồi hai thiên thần mời Chúa Giêsu bước lên đứng trên chiếc đĩa bay đó, rồi sau đó chiếc đĩa bay bằng mây từ từ cất lên cao hay không. Điều này không chắc, vì 3 thánh sử Matthêu, Máccô và Gioan đều không hề nói về đám mây đó. Thực ra, qua hình ảnh đám mây che khuất, thánh Luca muốn nói rằng Chúa Giêsu



không còn hiện diện hữu hình nữa, mắt người phàm không còn trông thấy được Ngài nữa. Nhưng những kẻ làm chứng cho Ngài phải làm chứng thế nào để người ta như là thấy được Ngài thực sự.

Chúng ta làm chứng thế nào? Sách Công vụ có ghi một chi tiết: Đang lúc các tông đồ cứ dõi mắt đăm đăm nhìn theo bóng dáng Thầy thì hai thiên thần nói với họ: "Hỡi người Galilê, sao còn mãi đứng nhìn trời". Câu nói bỏ lửng nhưng có nhiều ngụ ý. Chúng ta có thể đoán ra được những ngụ ý sau:

- Đừng luyến tiếc nữa cái thời các ông có Chúa Giêsu ở bên cạnh một cách hữu hình và mọi sự đều do Chúa Giêsu làm hết. Bây giờ đã tới phiên các ông hoạt động, hãy tự mình hoạt động, dĩ nhiên là cũng có sự trợ giúp của Chúa Giêsu vẫn còn hiện diện cách vô hình bên cạnh các ông, nhưng chính các ông phải hoạt động.

- Ngụ ý thứ hai là đừng chỉ mãi mê mơ tới ngày được lên

hưởng thiên đàng với Chúa Giêsu, điều quan trọng trước mắt là phải quay về với thế giới hiện tại. Hạnh phúc thiên đàng phải được xây dựng ngay từ trần thế này.

Và chúng ta sẽ làm chứng cho Chúa Giêsu ở đâu? Chúa Giêsu đã nói rõ: "Chúng con sẽ làm chứng cho Thầy tại Giêrusalem, Giuđê, Samari và cho đến tận cùng thế giới". Giêrusalem là nơi lúc ấy các tông đồ đang ở, Giuđê xa hơn một chút nhưng cũng quen thuộc vì có nhiều người đã tin Chúa, Samari tuy gần mà xa vì dân miền đó tuy biết Chúa Giêsu nhưng không có cảm tình với Ngài, đến tận cùng thế giới là mục tiêu xa nhất và bao quát nhất. Khi vẽ một bản đồ hành trình làm chứng như thế, ý Chúa Giêsu là hãy bắt đầu làm chứng cho Ngài ngay từ trong nội bộ của mình, rồi từ từ mới lan dần ra. Chúng ta thấy các tông đồ đã thực hiện đúng như thế: nhờ cộng đoàn Giêrusalem sống đoàn kết hiệp nhất, tương thân tương trợ mà người ngoài nhìn vào đã mến phục và xin gia nhập Giáo Hội, thế rồi từ Giêrusalem Giáo Hội lan sang Giuđê, lan sang Samari, lan sang Antiôkia và dần dần tỏa ra khắp thế giới.

Các chi tiết trong hai bài đọc Tin Mừng và sách Công vụ giúp chúng ta thấy được sứ điệp Lời Chúa muốn gửi đến chúng ta hôm nay:

- Chúng ta đã quen dự Thánh Lễ, đọc kinh cầu nguyện và làm một số việc đạo đức khác. Tuy nhiên chúng ta đừng chỉ mãi mê lo xây dựng hạnh phúc thiên đàng cho riêng mình, mà hãy biết lo xây dựng hạnh phúc thiên đàng cho người khác nữa.

- Nói là xây dựng hạnh phúc thiên đàng, nhưng không phải bằng cách chỉ lo đến những việc đời sau, hạnh phúc thiên đàng phải được xây dựng ngay tại cuộc sống trần thế này.

- Và ở trần thế này, nơi chúng ta phải ưu tiên xây dựng hạnh phúc là chính trong nội bộ của mình. Cộng đoàn chúng ta có hạnh phúc thì mới là một hình ảnh đẹp khuyến khích người ngoài đến chia sẻ niềm tin, chia sẻ cuộc sống và chia sẻ hạnh phúc của chúng ta.

- Đó chính là cách chúng ta làm chứng cho Chúa, làm cho người ta tuy bị một áng mây chia cách giữa hữu hình với vô hình nhưng cảm thấy như thực sự nhìn thấy Chúa. Thấy Chúa ở trong chúng ta, ở trong cộng đoàn chúng ta và Giáo Hội chúng ta.

## HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 76

# TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

### Dẫn vào



Không hẳn đã phải giống như cách lý sự của tam đoạn luận (*sylogisme*) với những tiền đề, phản đề, hợp đề,<sup>1</sup> tiền đề “Hiệp thông-Tham gia-Sứ vụ” trong tập tài liệu *Hướng đến một Hội Thánh Hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ* của Văn phòng

Tổng Thư ký Thượng Hội đồng Giám mục đã xuất hiện một cách đặc biệt hấp dẫn, có thể nói, thu hút sự chú ý không chỉ hầu hết mọi thành phần dân Chúa trong Giáo hội mà còn rất nhiều các thành phần trí thức thuộc các cộng đồng khác trong các tôn giáo bạn và xã hội dân sự toàn thế giới.<sup>2</sup>

Theo đó, Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đã sử dụng một thuật ngữ mới là “hiệp hành” (協行)<sup>3</sup> để phiên chuyển tính từ “*synodal*”

<sup>1</sup> Một tam đoạn luận luôn bao gồm: tiền đề, phản đề, và hợp đề (*thèse, antithèse, synthèse*).

<sup>2</sup> X. Thượng Hội đồng Giám mục, “Tài liệu chuẩn bị” (*Preparatory Document*) trong *Hướng đến một Hội Thánh Hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ* (*For a Synodal Church: Communion, Participation, and Mission*) (Vatican: Văn phòng Tổng Thư ký THĐGM, 2021).

<sup>3</sup> Danh từ của tính từ *synodal* (hiệp hành, thuộc về sự hiệp hành) là *synodality* (hiệp hành tính), *synod* (thượng hội đồng). Mà thượng hội đồng là gì nếu không phải là thuật ngữ được phiên chuyển từ nguyên ngữ La-tinh *synodus*, “... từ này được ghép bởi hai từ Hy-lạp: *syn* = cùng nhau, và

(*synodus*) với nguyên nghĩa ban đầu là “cùng nhau, cùng đi, đồng hành...”.<sup>4</sup> Thật vậy, theo *Cẩm nang cho thượng hội đồng giám mục về tính hiệp hành*,<sup>5</sup> một Giáo hội hiệp hành hẳn phải là một Giáo hội cùng nhau bước đi đồng hành với Cây-Mến-Tin; các thành phần trong Giáo hội tự nguyện nỗ lực cùng nhau sống tinh thần “hiệp thông, tham gia và sứ vụ”. Trong đó, cách riêng đối với các mục tử, sứ vụ đem lòng thương xót của Chúa đến cho những người khác “... sẽ là dấu chỉ sống động cho sự sẵn sàng của Chúa Cha chào đón những ai tìm kiếm sự tha thứ của Chúa”;<sup>6</sup> “... sẽ làm linh hoạt cuộc gặp gỡ nhân bản thực sự, nguồn mạch sự giải thoát, đầy tinh thần trách nhiệm để vượt qua những trở ngại và vực dậy cuộc sống mới của Bí tích Thánh Tẩy”.<sup>7</sup>

### ***Misericordiae vultus, số 18,4-6***

Trên hết, các ngài sẽ là dấu chỉ sống động cho sự sẵn sàng của Chúa Cha chào đón những ai tìm kiếm sự tha thứ của Chúa. (APV 18,4) Các ngài sẽ là những thừa sai của lòng thương xót vì các ngài sẽ làm linh hoạt cuộc gặp gỡ nhân bản thực sự, nguồn mạch sự giải thoát, đầy tinh thần trách nhiệm để vượt qua những trở ngại và vực dậy cuộc sống mới của Bí tích Thánh Tẩy. (APV 18,5) Trong sứ vụ của mình, các ngài sẽ được dẫn dắt bằng những lời của Thánh Phao-lô Tông Đồ: “Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người” (*Rm 11,32*). (APV 18,6)

---

*odos* = con đường, nên có nghĩa là đồng hành, cùng nhau bước đi. Đây là một tổ chức qui tụ các giám mục được chọn từ mọi nước trên thế giới để giúp đỡ Đức Giáo hoàng trong sứ mạng Mục tử của Giáo hội hoàn vũ” (Nguyễn Năng, *Bản tin Hiệp Thông / HĐGM VN, Số 73* - Tháng 11 & 12, 2012).

<sup>4</sup> X. Thượng Hội đồng Giám mục, “Tài liệu chuẩn bị... (Vatican: Văn phòng Tổng Thư ký THĐGM, 2021).

<sup>5</sup> Thượng Hội đồng Giám mục, “Cẩm nang cho thượng hội đồng giám mục về tính hiệp hành” (*Vademecum for the Synod on Synodality*) trong *Hướng đến một Hội Thánh Hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ* (Vatican: Văn phòng Tổng Thư ký THĐGM, 2021).

<sup>6</sup> APV 18,4.

<sup>7</sup> APV 18,5.

## Chút suy tư

Chính là trong Tin-Cậy-Mến vững vàng, toàn thể Giáo hội được mời gọi hãy nỗ lực thể hiện mình là một Giáo hội hiệp hành (*synodal Church, Église synodale*) với các tính chất được nhấn mạnh cách hết sức đặc biệt: “hiệp thông, tham gia, sứ vụ”.<sup>8</sup> Nghĩa là, các tính chất “hiệp thông, tham gia, sứ vụ” phải là “lối sống của Hội Thánh”,<sup>9</sup> cần phải được thể hiện mọi nơi mọi lúc qua các sinh hoạt thường ngày của Giáo hội, một Giáo hội hiệp hành. Theo đó, các hoạt động của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam cũng sẽ tích cực góp phần tạo nên những giá trị văn hóa Việt Nam.

Trong bối cảnh như thế, nếu muốn dự phóng thành một bức tranh tổng thể một tương lai khả dĩ nhất về sự “văn minh”<sup>10</sup> (文明) tân tiến trên nền “văn hóa” (文化) lâu đời với nhiều ngàn năm “văn hiến” (文憲)<sup>11</sup> của đất nước ta trong “hệ giá trị văn hóa Việt Nam đã không còn lạc lõng, không còn thua kém bao nhiêu so với các nền văn hóa được đánh giá là mạnh...”<sup>12</sup> thì đâu sẽ là cơ sở để Việt Nam ta có quyền kỳ vọng những “hội nhập văn hóa”? Bởi lẽ, nếu biết rằng nền văn hóa của ta hiện nay: “ở tất cả các dạng hoạt động và với tất cả các loại hình của nó, đều có những thay đổi theo cả hai chiều tích cực và tiêu cực”,<sup>13</sup> thì hẳn người Công giáo Việt Nam cũng muốn từ tiền đề “Hiệp thông-Tham gia-Sứ vụ” mà làm phát triển tinh thần hiệp hành của Giáo hội Công giáo để góp phần

<sup>8</sup> Theo đó, “*synodality*” (tính hiệp hành), “*synod*” (thượng hội đồng) cũng tất yếu liên hệ đến một thuật ngữ khác có liên quan “*collegiality, collégialité...*” (tính hiệp đoàn, tính tập thể) (x. <https://www.google.com...>; <https://www.google.com/sear>).

<sup>9</sup> Nguyễn Năng, Hiệp hành là lối sống của Hội Thánh (<https://tgpsaigon.net/bai-viet/hiiep-hanh...>) (06/01/2022).

<sup>10</sup> Trạng thái tiến bộ khai hóa trong xã hội loài người.

<sup>11</sup> “Phép tắc tổ chức xã hội và cuộc sinh hoạt đẹp đẽ của một dân tộc có trình độ cao” (x. Từ điển Nguyễn Quốc Hùng).

<sup>12</sup> Hồ Sĩ Quý, “Mấy vấn đề về hệ giá trị văn hóa Việt Nam hiện nay” trong “Khoa học xã hội Việt Nam” số 10/2018 (Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam).

<sup>13</sup> *Ibid.*

cùng với đồng bào làm phát huy nhiều hơn các giá trị văn học, văn hiến, văn minh: văn hóa Ki-tô giáo.

## **ĐỂ KẾT**

Trong tình yêu của Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót, của Thiên Chúa Con là biểu hiện tuyệt vời của lòng thương xót, và của Chúa Thánh Thần làm sống động lòng xót thương ấy, tình yêu xót thương (*merciful love*) của Thiên Chúa Ba Ngôi chính là dung môi lý tưởng cho mọi nền văn hóa phát triển. Theo đó, những "... dấu chỉ sống động cho sự sẵn sàng của Chúa Cha chào đón những ai tìm kiếm sự tha thứ của Chúa"<sup>14</sup> "... sẽ làm linh hoạt cuộc gặp gỡ nhân bản thực sự, nguồn mạch sự giải thoát, đẩy tinh thần trách nhiệm để vượt qua những trở ngại và vực dậy cuộc sống mới của Bí tích Thánh Tẩy".<sup>15</sup>

Nhờ đó, mầu nhiệm Tử nạn-Phục sinh cũng chính là những giá trị văn hóa Ki-tô giáo, đang linh hoạt bám rễ vào mọi trạng huống của cuộc đời nhân thế mà làm nên ý nghĩa và giá trị đích thực cho cuộc sống của con người, cả những khi tưởng là sự việc đang trái ý mình: "Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người".<sup>16</sup>

11-4-2022, GTHH

**Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email:**

**[longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)**

**[longthuongxotgp@gmail.com](mailto:longthuongxotgp@gmail.com)**

**Xin dùng chữ Unicode.**

---

<sup>14</sup> APV 18,4.

<sup>15</sup> APV 18,5.

<sup>16</sup> Rm 11,32.



## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN**

#### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 05/2022 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHÂN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ**, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 06/05/2022; Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Mạnh Hùng**, Giáo xứ Thánh Phanxicô Xaviê, hạt SG – CQ.

- Ngày 13/05/2022; Chủ Tế: **LM. Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, hạt Phú Nhuận.

- Ngày 20/05/2022; Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Giáo xứ Tân Thông, Gp. Phú Cường.

- Ngày 27/05/2022; Chủ Tế: **LM Giuse Phạm Văn Trọng**, ĐCV Thánh Giuse Sài Gòn.

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 03/05/2022 (thứ ba ĐT). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 07/05/2022, Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3) lúc 17g00, ngày 05/05/2022 (thứ năm ĐT), Chủ Tế: **LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 03/05/2022 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, Kp 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức) lúc 15g00, ngày 13/05/2022, Chủ Tế: **LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Thánh Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT SÀI GÒN - CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 27/04/2022. Chủ Tế: **LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

## **DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 03/2022**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ. LCTX TGP SÀI GÒN:**

#### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Lh. Đaminh Trần Đình Mưu, Giáo xứ Lạng Sơn
2. Lh. Maria Vũ Thị Diệu, Giáo xứ Lạng Sơn
3. Lh. Phêrô Chu Quang Trực Giáo xứ Hà Đông.
4. Bà Trần Thị Rô, Giáo xứ Hà Đông.
5. Ông Trần Đình Hùng, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.
6. Lh. Gioan Boscô Nguyễn Hà Thanh Hiền, Giáo xứ Hợp An.
7. Lh. Trang Kim Long, Đài Loan.
8. Lh. Maria Vũ Thị Xuân, Giáo xứ Hà Đông.
9. Lh. Phêrô Ngô Vũ Anh Kiệt, Giáo xứ Tử Đình.
10. Anna Ngô Thị Thạch, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.
11. Anna Nguyễn Thị Thanh Lan, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.

#### **HẠT PHÚ THỌ:**

1. Lh. Giuse Trần Văn Cương & Lh. Maria Trần Thị Ruân, Giáo xứ Phú Bình (3 triệu).

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

## **BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX TGP SG GIAO LƯU VỚI HẠT CÀ MAU, GP CẦN THƠ** (Xin xem hình ở trang bìa)

Nhận lời mời của Cha Phaolô Nguyễn Văn Vinh, hạt trưởng hạt Cà Mau - GP. Cần Thơ, ngày 11/4/2022, Ban Chấp hành CĐLCTX TGP SG đã lên đường đến Hộ đạo Cà Mau thuộc Hạt Cà Mau, tập huấn cho các anh chị phụ trách Hội LCTX của 21 hộ đạo, Giáo Xứ trong Hạt.

Nội dung buổi tập huấn gồm: Trình bày Linh đạo của Thánh Nữ Faustina về Lòng Chúa Thương Xót, cách tổ chức giờ Kinh nguyện Tôn Sùng LCTX và tổ chức sinh hoạt LCTX cấp Giáo xứ, Giáo hạt.

- 8 giờ. Cha Hạt trưởng Cà Mau tuyên bố lý do khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự.

- 8 giờ 15. Ban tuyên huấn CĐLCTX TGP SG trình bày linh đạo của Thánh Nữ Faustina về Lòng Chúa Thương Xót.

Sau phần trình bày về Linh đạo, các tham dự viên đặt câu hỏi...

- Ban tuyên huấn giải đáp, trả lời những vấn đề tồn tại từ lâu, nào là những khó khăn, lợi ích của việc tham gia Cộng Đoàn LCTX; Không khí sôi động và phấn khởi vì mọi người đã hiểu thêm được và rất hài lòng. Bầu khí được thay đổi với bài hát "Gặp gỡ Đức Kitô. Gần nhau trao cho nhau..." xen lẫn những tràng pháo tay động viên, khích lệ nhau thật tròn đầy.

- Buổi chiều. Cha Hạt trưởng phân tích: Do các Hộ đạo dưới quyền Cha sở, mà Cha sở thì chưa nắm rõ sinh hoạt về LCTX nên rất ngại khai triển hay động viên giáo dân tham gia. Hôm nay các anh/chị đã được tập huấn về báo lại cụ thể, để các Cha hiểu thêm và có hướng phát triển LCTX trong Hộ đạo của mình, cùng Hiệp Hành với Giáo Hội.

- 14 giờ. Ban Phát triển chia sẻ thêm kinh nghiệm tổ chức sinh hoạt Cộng đoàn LCTX cấp Hạt và Giáo Xứ. Khi Ban Chấp Hành cấp

Giáo Xứ, cấp Hạt thống nhất ngày hội họp với những nội dung, phương hướng sắp tới cần thực hiện, báo với Cha Linh Hưởng, xin phép họp có ngày giờ cụ thể.

Cha Hạt trưởng: Để thực hiện được, cần có Ban Chấp Hành, một Giáo Xứ có nhiều Hội Đoàn như có nhiều vườn hoa sinh động, tươi mát trong Giáo Xứ, đúng nghĩa chúng ta cùng Hiệp Hành.

- 15g00: Giờ kinh nguyện Tôn Sùng LCTX, cùng các tham dự viên tạ ơn Chúa.

Sau giờ kinh LCTX, Cha Phaolô, Hạt trưởng Hạt Cà Mau chọn 9 thành viên tiêu biểu, đại diện cho các Họ đạo, Giáo Xứ để thành lập Ban Chấp hành Hội LCTX Hạt Cà Mau. Từ đó Ban Chấp hành tổ chức sắp xếp, phân công cụ thể, để chuẩn bị Thánh Lễ ra mắt Tân Ban Chấp Hành.

- Trước khi chia tay Cha mời mọi người chụp hình lưu niệm.

Kết thúc chuyến đi về đất mũi Cà Mau, chúng con xin tạ ơn Chúa đã đồng hành giúp chúng con hoàn thành nhiệm vụ phát triển LCTX.

**Thanh Lan, Ban Phát triển CĐ LCTX Tgp SG.**

**TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT HẠT TÂN ĐỊNH** (Xin xem hình ở trang bìa)

Vào lúc 17g30, Chúa nhật II Phục Sinh, ngày 24/4/2022, tại nhà thờ giáo xứ Thánh Phaolô 3, hạt Tân Định, TGP Sài Gòn đã diễn ra Thánh lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót do Cộng đoàn LCTX hạt Tân Định tổ chức. Cha Micae Phạm Trường Trinh, linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định chủ tế Thánh lễ.

Đến tham dự Thánh lễ có quý Đại diện Ban Chấp hành CĐ LCTX TGP, quý BCH CĐ LCTX các giáo xứ trong hạt, quý Nữ tu cộng đoàn Chúa Quan Phòng, cộng đoàn dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm và khoảng 300 giáo dân.

Sau Thánh lễ là phần giao lưu, sinh hoạt tại khuôn viên nhà thờ.

**Bài viết và hình ảnh: Văn Hiến, Ban TT Hạt Tân Định**



## **TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (04.2022)** *(Xin xem hình ở trang bìa)*

### **1- GIÁO HẠT AN BÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Chiều thứ Sáu đầu tháng, 01/04/2022, Cha Quản Hạt, quý cha cùng đông đảo các hội viên Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót của Giáo hạt An Bình đã có buổi hành hương, lần chuỗi Lòng Thương Xót và tham dự Thánh Lễ kính Lòng Chúa Thương xót do Đức Cha Giuse Đinh Đức Đạo cử hành tại Giáo xứ Suối Cát, cũng là Trung tâm hành hương Lòng Thương xót Chúa của Giáo phận. Đồng tế với Đức Cha Giuse, nguyên Giám mục Giáo phận, có Cha Gioan Trần Xuân Hùng - Quản hạt An Bình, cùng quý cha hai giáo hạt An Bình và Gia Ray.

Không chỉ có những hội viên, bà con giáo dân Giáo hạt An Bình cùng tham dự ngày hành hương thứ Sáu đầu tháng của tháng Tư này, nhưng còn có thêm nhiều hội viên Hiệp hội Lòng Chúa Thương xót của các giáo xứ khác cũng cùng tham dự. Vì thế, dù thời tiết nóng nhưng số lượng anh chị em đến tìm kiếm, van xin lòng Chúa thương xót trong buổi chiều này có đến gần 2000 người, đủ chật cả bên trong và sảnh ngoài nhà thờ. Bởi khi tham dự ngày hành hương, ai nấy đều cảm nhận sự an bình, niềm hân hoan như Đức Cha Giuse ngỏ lời với cộng đoàn lúc đầu lễ "Chúng ta tụ họp nhau nơi đây với niềm hân hoan, dâng Thánh lễ tôn vinh lòng Chúa thương xót, khẩn nài Chúa tuôn đổ lòng thương xót của Ngài trên chúng ta, trên người thân... Chúng ta cảm thấy hân hoan vì được ở trong nhà của Chúa, được gặp Chúa, được đụng chạm đến Ngài".

"Hân hoan, hạnh phúc vì được Chúa yêu thương, dù chúng ta không xứng đáng", là ý trọng tâm trong bài giảng của Đức Cha Giuse trong Thánh lễ tôn vinh Lòng Chúa thương xót chiều nay chia sẻ với cộng đoàn. Để đi tới ý trọng tâm này, Đức Cha đã dựa vào các bài đọc trong phụng vụ của ngày thứ Sáu tuần IV Mùa Chay mời cộng đoàn chiêm ngắm Đức Giêsu Kitô, Đấng đã chịu đau khổ vì con người, vì tội của mỗi người. Đức Cha nói, Đức Giêsu Kitô, Vị Thượng Tế cao cả, đã cúi xuống, ghé vai chịu chung bao nỗi cực hình, đau khổ con người phải chịu. Tại sao? Chỉ vì tình yêu dành

cho con người, muốn cứu con người khỏi tội và đền thay tội cho con người. Để chiến thắng sự dữ, Đức Giêsu Kitô đã dùng đến sức mạnh thần linh từ nơi Người. Để đền thay những tội lớn lao của con người phạm đến Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô đã dùng tình yêu của chính Người, hiến tế chính Người để làm giá chuộc muôn người. “Thế nên, mỗi khi chúng ta dâng lễ - đặc biệt trong mỗi thứ Sáu đầu tháng hành hương tôn vinh lòng Chúa thương xót - chúng ta hân hoan và hạnh phúc vì thấy mình dù không xứng đáng, nhưng vẫn được đón nhận tình yêu, và lòng Chúa thương xót trên chính mình, trên nhân loại lầm than tội lỗi”. Từ cảm nhận này, Đức Cha mời gọi những ai đang nhận ra bản thân mình diễm phúc vì được Chúa xót thương hãy trao ban lòng thương xót cho người khác, từ trong gia đình đến mọi người họ gặp gỡ “Anh chị em hãy thông truyền lòng thương xót của Chúa đến cho người khác vì ai nấy cũng đều cần đến lòng thương xót. Nhờ vậy, mọi người tin họ cũng đang được Chúa xót thương và rồi sẽ đáp trả lại lòng Chúa thương xót họ”. Đồng thời, Đức Cha mời gọi mọi người hãy dâng lên Thiên Chúa những đau khổ mà họ đang chịu - có thể là bệnh tật, đói nghèo, bất hạnh...- để những đau khổ ấy trở thành lời cầu nguyện cho người khác, thậm chí cho cả người làm khổ họ. Cuối bài giảng, Đức Cha xin Đức Mẹ đồng hành với mọi người và dạy cho con cái Mẹ cũng học biết trao ban lòng thương xót của Chúa cho người khác như Mẹ đã sống.

Trước khi nhận phép lành cuối lễ từ Đức Cha, vị đại diện Hiệp hội Lòng Chúa Thương xót của Hạt An Bình, cũng như của mọi người đang hiện diện đã dâng lời tri ân lên Đức Cha vì đã dâng Thánh Lễ ngày hành hương tôn vinh lòng Chúa thương xót cho mọi người được đến với Chúa, được đụng chạm đến lòng thương xót của Chúa, đặc biệt nơi Bí tích Thánh Thể. Đồng thời, cộng đoàn cũng hiệp thông chúc mừng Đức Cha nhân ngày thụ phong giám mục cách đây 9 năm của ngài (5/4/2013 và 5/4/2022).

Đáp từ lại những tâm tình quý giá của cộng đoàn, Đức Cha vui đón nhận hoa và quà dâng ngài, nhưng ngay sau đó, Đức Cha đã gửi lại Cha Quản Hạt An Bình món quà ngài nhận để lo việc truyền giáo tại Giáo hạt này. Kết thúc những tâm tình quý giá, một lần nữa, Đức Cha Giuse thúc giục mọi người “một khi đã cảm nghiệm món quà nhận được là lòng thương xót của Chúa, nên khi ra về,

anh chị em hãy lan tỏa lòng Chúa xót thương đến cho những người khác”.

Thánh Lễ ngày hành hương tôn vinh lòng Chúa thương xót của Giáo hạt An Bình và mọi người đã kết thúc trong niềm xác tín của mọi người như ca từ trong bài cuối lễ mà ca đoàn kính dâng Chúa “Vì ngoài mình Chúa ra, không có Ngài, chẳng ai có thể cứu chúng con”.

Bài viết: **Nt. Teresa Ngọc Lễ, O.P**

Hình ảnh: **Ban Truyền Thông Giáo xứ Suối Cát**

## **II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 05 NĂM 2022.**

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 06/5/2022

Giáo hạt Phú Thịnh phụ trách

### **Chủ đề: ĐỨC MARIA, MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT**

Tháng Hoa dâng Mẹ. Cầu cho những người nghèo khổ, thất nghiệp nhận được sự ủi an của Đức Mẹ.

#### Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g30' – 15g45': Giờ kinh Lòng Thương Xót

Lăn Chuỗi Mân Côi

Dâng hoa

15g45' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự).

- Kết thúc.

**Lm Giuse Trần Phú Sơn**

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

## **TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN KON TUM** (Xin xem hình ở trang bìa)

Chúa Nhật II Phục Sinh, ngày 24/04/2022, Cộng đoàn LCTX miền Gia Lai đã tổ chức ngày đại Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót tại giáo xứ La Sơn, giáo phận Kon Tum.

Chương trình được bắt đầu vào lúc 8 giờ, với sự gặp gỡ chào mừng chia sẻ của cha linh hướng Vinh sơn Nguyễn Văn Dương về ý nghĩa và nguồn gốc của ngày lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót.

Tiếp theo, cộng đoàn cùng nhau dâng lên Chúa ước nguyện qua giờ lần chuỗi LCTX do Ban phụng vụ phụ trách.

Vào lúc 9 giờ, trưởng các cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót của các giáo xứ và một số thành viên trong cộng đoàn các giáo xứ, rước Quý Cha từ lễ đài LCTX tiến vào nhà thờ.

Thánh lễ cử hành vào lúc 9giờ 30phút.

Trong thánh lễ, Cha Tổng đại diện Giuse Đỗ Hiệu, Chủ tế và giảng Lễ.

Cùng đồng tế với Cha Tổng Đại Diện, có quý cha:

1. Cha Phêrô Trần Quốc Hải, chánh xứ Klâu Rongol, cũng là Cha hạt trưởng Kontum, đồng thời là cha linh hướng CĐ LCTX miền Kontum.

2. Cha Vinh sơn Nguyễn Văn Dương, chánh xứ La Sơn, Cha Linh hướng CĐ LCTX miền Gia Lai.

3. Cha Micae Trần Phúc Ca, Dòng Ngôi Lời, Chánh xứ An Mỹ, Cha phó Linh hướng CĐ LCTX miền Gia Lai.

4. Cha Phêrô Ramah Bleng, thuộc tu hội Naza, phó Xứ Thánh Tâm.

Trong thánh lễ, có sự hiện diện của quý Tu sĩ nam nữ và đông đảo giáo dân, khoản trên 1.000 người (con số khiêm tốn vì trong mùa dịch Covid 19).

Trong bài giảng, Cha tổng đại diện chia sẻ về ý nghĩa, nguồn gốc của ngày lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót Chúa nhật II Phục sinh, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II là mẫu gương về sự tôn kính LCTX và sống tâm linh qua đời sống của mình dẫn qua các bài



đọc, Cha chia sẻ Chúa đã Thương xót tha thứ tội lỗi. Ngài đã quên hết lỗi lầm của Môn đệ khi các ông bán Thầy, chối Thầy, bỏ Thầy một mình và sau khi Phục sinh Chúa đã chúc bình an cho các Môn đệ, Ngài ban Thánh Thần cho các ông làm cho các ông trở nên Thừa tác viên của Lòng Chúa Thương xót, đem ơn tha thứ của Chúa đến cho mọi người qua lời đọc tha tội trong Bí Tích hòa giải. Vậy hãy xin ơn khiêm tốn và nhìn nhận tội lỗi để được ơn tha thứ, để được thương xót và xót thương người khác, trong gia đình, trong Giáo xứ và trong Công đoàn: "PHÚC CHO NHỮNG AI CÓ LÒNG THƯƠNG XÓT THÌ HỌ SẼ ĐƯỢC THIÊN CHÚA XÓT THƯƠNG" (Mt 5, 7).

Tiếp đến Cha Linh hướng Vinh Sơn Nguyễn Văn Dương và anh Thân Văn Mỹ-trưởng BCH CĐ LCTX Miền Gia Lai cảm ơn Cha Tổng Đại diện Gp Kon Tum, Quý Cha Đồng Tế, quý Tu sĩ nam nữ, Hội đồng Mục vụ Giáo xứ La Sơn, Thanh thiếu nhi Thánh thể Gx La sơn, quý Ban Điều hành, và toàn thể CĐ LCTX các Gx đã hiện diện, hiệp thông trong ngày Lễ Bồn mạng của CĐ Lòng Chúa Thương Xót Miền Gia Lai hôm nay.

Thánh lễ được tiếp tục với phần phụng vụ Thánh Thể.

Và kết thúc lúc 11 giờ cùng ngày. Mọi người ra về trong niềm vui và bình an của ân sủng từ Lòng Chúa Thương Xót.

**Ban TT Cộng đoàn LCTX miền Gia Lai**

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**Tháng 05/2022**

### **CẦU CHO GIỚI TRẺ SỐNG TRỌN VẸN NIỀM TIN**

**Xin cho giới trẻ, khi được mời gọi sống trọn vẹn niềm tin của mình, có thể khám phá nơi cuộc đời của Đức Maria cách thức lắng nghe, phân định sâu sắc, can đảm sống đức tin và tận tụy phục vụ.**

## **DIỄN ĐÀN**

# **DẤU ẤN FÁTIMA**

**Trâm Thiên Thu**

### **Kính Mừng Đức Mẹ ĐầyƠn Phúc Xin Cứu Đoàn Con Lắm Tội Khiên**



Theo tuần hoàn thiên nhiên, cây cối thay lá và đâm chồi nảy lộc, muôn hoa nở rộ. Theo tuần hoàn thời gian, Tháng Năm lại trở về theo lịch trình quan phòng và tiền định của Thiên Chúa. Giáo Hội dành Tháng Năm để biệt kính Thánh Mẫu Thiên Chúa, gọi là Tháng Hoa Đức Mẹ, và cũng là tháng gợi nhớ sự kiện quan trọng: Đức Mẹ hiện ra với ba trẻ chăn chiên tại Fátima – một ngôi làng nhỏ tại Bồ Đào Nha.

Chắc hẳn Tháng Năm là cơ hội tốt và thuận tiện để mỗi Kitô hữu tự xét mình về cách thi hành ba mệnh lệnh của Đức Mẹ: [1] Canh tân đời sống; [2] Tôn sùng Mẫu Tâm; [3] Lăn hạt Mân Côi.

Trong khoảng thời gian này, cả thế giới hướng về Ukraine và cầu nguyện cho họ, xin Thiên Chúa và Đức Mẹ chở che họ, đồng thời hoán cải những người Nga có quyền lực mà độc ác. Người ta không tập trung vào các “sự kiện” xảy ra trên thế giới, mà tập trung vào “nguyên nhân.” Như ĐHY Peter Fulton Sheen (1895-1979, Hoa Kỳ) đã nói hồi thế chiến II, lý do phía sau chiến tranh và sự dữ không mang tính biện chứng mà mang tính thần học. Thế giới đã “tẩy chay” Thiên Chúa, và hậu quả thảm khốc xảy ra như chúng ta đã và đang chứng kiến.

Có thể biết thực tế này bằng cách nào và chúng ta phải làm gì? Sau khi cách mạng Pháp muốn triệt tiêu Kitô giáo và hủy hoại sự thông minh – vì chính Thiên Chúa là Đấng Thông Minh, Thiên Chúa vẫn không bỏ Giáo Hội và cũng không bỏ thế giới đau thương, kể cả những người tuyên bố là kẻ tử thù của Ngài. Chủ ruộng vẫn nhẫn nại đợi đến Mùa Gặt mới phân loại Lúa và Cỏ Lùng.

Như chúng ta đã biết, với sự kiện Đức Mẹ hiện ra với Thánh Catherine Labouré bắt đầu từ năm 1830, Thiên Chúa đã khởi đầu

Thời Đại Maria, Ngài cũng làm vậy với TP Paris – mệnh danh là “kinh thành ánh sáng,” nhưng Paris lại khơi dậy thời đại triết học đen tối nhất lịch sử. Chúa Giêsu đã gửi Thánh Mẫu Ngài đến để ngăn bàn tay độc ác của con người, đánh động chúng ta phải mau hoán cải, vì “thời giờ đã gần đến.” (Kh 1:3; Kh 22:10)

Sau sự kiện ở Paris là sự kiện Đức Mẹ hiện ra tại La Salette năm 1846, sau đó Đức Mẹ lại hiện ra tại Lộ Đức (Lourdes) năm 1858. Đến năm 1862, Thánh Gioan Bosco đã thị kiến thấy **hai cột trụ** chống đỡ Giáo Hội trong thời gian dao động nhất trong lịch sử – hai cột trụ đó là ĐỨC MẸ PHÙ HỘ CÁC GIÁO HỮU và CHÚA GIÊSU THÁNH THỂ. Chỉ khi nào Giáo Hội “cột chặt” mình vào hai cột trụ này thì mới có thể chiến thắng kẻ thù.

Trong thị kiến, Thánh Bosco thấy giáo hoàng điều khiển con tàu Giáo Hội được neo vào hai cột trụ đó. Đức Mẹ, Thánh Thể và lòng trung thành với giáo hoàng là phương thể cứu chúng ta thoát khỏi cơn khủng hoảng của thời đại. Tính chất tiên báo trong “giấc mơ” của Thánh Bosco đã được minh chứng bằng những lần Đức Mẹ hiện ra, và không lâu sau đã được thông báo về hai cuộc cách mạng vào năm 1917.

Thật vậy, năm 1917 Nga tuyên bố cuộc cách mạng chống lại Thiên Chúa, muốn thay thế Thiên Chúa bằng sự cai trị độc tài chuyên chế. Đó là cuộc cách mạng Bolshevik, bắt đầu lan truyền chủ nghĩa cộng sản ở Đông Âu. Cũng thời gian đó, một cuộc cách mạng khác xảy ra tại làng Fátima – một vùng hẻo lánh của Bồ Đào Nha.

Bậc Đáng Kính ĐHY Fulton Sheen đã mô tả trong cuốn “World’s First Love” (Mối Tình Đầu của Thế Giới, chương 22, phần 12) rằng việc Đức Mẹ hiện ra tại Fátima không hề ngẫu nhiên, mà là một phần trong kế hoạch của Thiên Chúa đối với nước Nga và thế giới. Trước khi bị lu mờ vì trái tim băng giá chống lại Thiên Chúa, thần học của người Nga tuyên bố: *“Khi nào thế giới loại bỏ Thiên Chúa Cha, Ngài sẽ sai Con Ngài là Đức Giêsu Kitô tới để khai sáng thế giới.”*

Trong khi người ta tiếp tục tiên đoán điều đó và muốn loại bỏ Thiên Chúa – như chúng ta thấy ngày nay, thì vào một đêm tối, ánh sáng Thánh Mẫu Thiên Chúa bừng sáng soi và dẫn thế giới tới

bền bình an. Những lần Đức Mẹ hiện ra tại Fátima là bằng chứng chống lại luận thuyết của Nga – luận thuyết chống lại Đấng Cứu Thế. Đức Mẹ hiện ra vào tháng mà cuộc cách mạng Bolshevik khởi đầu.

Năm 1916, thiên thần đã hiện ra với Luxia, Phanxicô và Giaxinta, tự xưng là "Thiên Thần Hòa Bình." Thiên thần dạy các em cầu nguyện và chuẩn bị cho cuộc viếng thăm của Mẹ Thiên Chúa vào năm 1917 – từ tháng Năm tới tháng Mười – với các sứ điệp cho thế giới.

Chị Luxia cho biết về việc thiên thần hiện ra: Một luồng sáng trắng hơn tuyết có hình một thanh niên, trong suốt như pha lê, như ánh nắng. Khi thiên thần tới gần, chúng tôi mới thấy rõ. Chúng tôi ngạc nhiên đến nỗi không nói nên lời. Thiên thần nói: *"Đừng sợ! Ta là thiên thần hòa bình. Hãy cầu nguyện với Ta."*

Chị Luxia cho biết rằng lúc đó thiên thần quỳ gối, sắp mặt xuống đất. Ba chị em cũng làm theo, lặp lại những lời nghe thiên thần dạy nói: *"Lạy Chúa, con tin kính, con thờ lạy, con trông cậy, và con yêu mến Ngài. Con xin Ngài tha thứ cho những người không tin, không tôn thờ, không trông cậy, và không yêu mến Ngài."* Sau ba lần lặp lại lời cầu đó, thiên thần đứng dậy và nói với các em: *"Hãy cầu nguyện theo cách này. Thánh Tâm Chúa Giêsu và Mẹ Maria luôn lắng nghe các con."*

Lần thứ ba – và là lần cuối cùng, thiên thần hiện ra dạy các em tôn sùng Thánh Thể. Tay trái thiên thần cầm Chén Thánh với Mình Thánh bên trên, có những giọt máu rơi vào Chén Thánh. Thiên thần để Chén Thánh trên không trung, quỳ gần các em và dạy các em lặp lại lời cầu nguyện này ba lần: *"Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi chí thánh, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, con thành kính tôn thờ, con xin dâng Ngài Mình Máu Thánh, Linh Hồn và Thần Tính của Đức Giêsu Kitô, hiện diện trong các nhà tạm trên thế giới, để đền bù những sự xúc phạm và khinh suất mà Ngài phải chịu. Nhờ công nghiệp của Thánh Tâm Chúa và Mẫu Tim Vô Nhiễm Maria, xin Ngài hoán cải các tội nhân."*

Chắc hẳn chúng ta còn nhớ rằng, từ tháng Năm tới tháng Mười năm 1917, sự kiện kỳ lạ đã liên tục xảy ra tại Fátima: Đức Mẹ hiện ra với ba trẻ chăn chiên – Luxia, Phanxicô và Giaxinta.

Đức Mẹ hiện ra nhiều lần ở nhiều nơi, nhưng nổi bật là những lần hiện ra tại Fátima, nổi bật vì các sứ điệp quan trọng dành cho nhân loại. Các sứ điệp Fátima thuộc phạm vi rộng đến nỗi không thể ghi trong một cuốn sách. Các chủ đề như sự tận hiến, lòng sùng kính Thứ Bảy Đầu Tháng, cuộc nổi dậy và sự bành trướng của chủ nghĩa cộng sản vô thần, Chuỗi Mân Côi là khí cụ hòa bình, lòng sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ, thị kiến về Hòa Ngục, Bí Mật Thứ Ba,... Tất cả những điều này có thể thấy trong các sứ điệp Fátima.

Một sứ điệp nổi bật là cuộc nổi dậy của chủ nghĩa cộng sản vô thần do Nga tuyên truyền. Với sự sụp đổ của khối cộng sản Soviet năm 1990-1991 và việc tiết lộ Bí Mật Thứ Ba Fátima ngày 13-5-2000, chúng ta có thể nói rằng các Mệnh Lệnh Fátima chưa trọn vẹn, và vẫn tiếp tục nhắc nhở nhân loại ngày nay. Trong chuyến viếng thăm Fátima ngày 13-10-2010, ĐGH Bênêđictô XVI đã nói: *"Những người tự lừa dối mình đều nghĩ rằng Mệnh Lệnh Fátima đã kết thúc."*

Thực sự việc tận hiến rất quan trọng nếu chúng ta muốn có hòa bình trên thế giới và muốn nước Nga hoán cải. Đức Mẹ nói rằng Thiên Chúa muốn dâng nước Nga cho Mẫu Tâm Vô Nhiễm. Năm 1917, Đức Mẹ cho biết: *"Để ngăn cản điều đó (sự trừng phạt thế giới bằng chiến tranh, nạn đói, sự bách hại Giáo Hội), Mẹ xin người ta tận hiến nước Nga cho Mẫu Tâm Vô Nhiễm và rước lễ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng. Nếu họ vâng lời Mẹ, nước Nga sẽ hoán cải và sẽ có hòa bình; nếu không, nó sẽ lan truyền sự sai lầm tới khắp thế giới, thúc đẩy chiến tranh và bách hại Giáo Hội..."*

Nhưng rõ ràng nhân loại đã không lắng nghe, đa số không vâng lời Đức Mẹ. Thế chiến I đã xảy ra (1914-1918), và chỉ 21 năm sau lại xảy ra thế chiến II. Chiến tranh Nga – Ukraine, không khác gì thế chiến III. Năm 1980, trong cuốn "God's Greatest Gift to Mankind Today" – Tặng Phẩm Lớn Nhất của Thiên Chúa Dành Cho Nhân Loại Ngày Nay, đại sứ tại Tòa Thánh là ngài Howard Dee đã viết: *"Từ nước Nga, chúng ung thư Mácxít lan rộng mau chóng. Nước này tới nước khác, các lãnh địa và các quốc gia sụp đổ... Ngày nay, gần một nửa nhân loại bị cộng sản thống trị và nửa kia chịu đau khổ vì bệnh tật dữ dội."*

Tháng 6-1929, Đức Mẹ nói với nữ tu Luxia: *"Đã đến lúc Thiên Chúa yêu cầu giáo hoàng, cùng với các giám mục trên thế giới, tận hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ. Thiên Chúa hứa cứu nước Nga bằng cách này."* Một số giáo hoàng đã tận hiến nước Nga cho Mẫu Tâm Vô Nhiễm, và ĐGH Phanxicô lại tiếp tục tận hiến nước Nga cho Mẫu Tâm Vô Nhiễm vào ngày 25-3-2022.

Hội tông đồ quốc tế Đạo Binh Xanh Đức Mẹ Fátima (Blue Army of Our Lady of Fátima) có sứ vụ truyền bá Mệnh Lệnh Fátima. Đối với việc hoán cải nước Nga và hòa bình thế giới, những người sùng kính hứa hằng ngày đọc Kinh Sáng, dâng những hy sinh theo nhiệm vụ hằng ngày, lần Chuỗi Mân Côi, dâng mình cho Đức Mẹ và đeo Áo Đức Bà Camêlô làm dấu hiệu tận hiến. Nữ tu Luxia nói rằng Thiên Chúa sẽ cho phép tận hiến nước Nga khi đủ số người hoàn tất yêu cầu nói trên.

Việc tận hiến nước Nga được thực hiện ngày 25-3-1984 với văn bản của Thánh GH Gioan Phaolô II xin các giám mục trên thế giới cùng ngài tận hiến cho Đức Mẹ, mỗi giám mục thực hiện tại giáo phận của mình. Khi nước Nga chưa được trực tiếp đề cập, Đức Gioan Phaolô II cầu nguyện: *"Chúng con tận hiến cho Mẹ mọi người và mọi nước có nhu cầu đặc biệt là tận hiến cho Mẹ theo cách này. Xin soi sáng cho các dân tộc mà Mẹ chờ họ tận hiến."* Nữ tu Luxia nói với Sứ thần Tòa Thánh rằng việc tận hiến này đã được Thiên Chúa chấp nhận.

Tháng 3-1985, ông Mikhail Gorbachev, chủ tịch nhà nước Liên Xô, bắt đầu cuộc cải cách và dẫn tới sự sụp đổ khối cộng sản Soviet. Sau đó là Năm Đức Mẹ tại Philippines, Đức Gioan Phaolô II đã khai mạc Năm Đức Mẹ đặc biệt và kết thúc vào dịp lễ Đức Mẹ Mông Triệu, ngày 15-8-1988.

Trong những năm tiếp theo – có thể nhờ lời cầu nguyện của Đạo Binh Xanh Đức Mẹ Fátima và của những người đạo đức trên thế giới, các giám mục đã cùng tận hiến và công bố Năm Đức Mẹ Đặc Biệt – khối cộng sản Soviet bắt đầu tan rã, khởi đầu là cộng sản Ba Lan. Ngày 13-5-1991, Đức Gioan Phaolô II hành hương Đức Mẹ Fátima và công khai tạ ơn Đức Mẹ đã giải thoát Đông Âu và Trung Âu khỏi ách cộng sản vô thần. Những năm tiếp theo, thế giới tương đối hòa bình. Phải chăng vì "lò lửa" Nga đã dịu bớt?

Nên lưu ý rằng ngày nay nước Nga trở nên quả quyết dưới sự lãnh đạo của TT Vladimir Putin, cựu trưởng tổ chức tình báo KGB của Soviet. Về chính trị thế giới, nó có tầm ảnh hưởng mạnh. Nga giàu nguồn năng lượng như dầu hỏa và khí thiên nhiên, các nguồn này được sử dụng làm đòn bẩy chính trị tại Đông Âu trong những năm gần đây.

Khi ông Putin biết các kế hoạch của Hoa Kỳ và EU về chiến tranh đối với Bắc Mỹ, Phi châu và Á châu, bao gồm cả Trung Đông, đã có các cuộc tập trận gồm 160.000 binh sĩ, hơn 1.000 xe tăng, 130 máy bay, và 70 tàu chiến. Khi được hỏi về kế hoạch của Nga, Putin tuyên bố rằng đang chuẩn bị "Cuộc chiến Quyết liệt." Phải chăng mưu đồ của ông đang nhắm vào Ukraine đáng thương ngày nay?

Rõ ràng sự hoán cải của nước Nga đã được Đức Mẹ tiên báo mà vẫn chưa hoàn tất. Điều Đức Mẹ ban cho chúng ta là sự sụp đổ của khối cộng sản Soviet tại Đông Âu và giải thoát nhiều nước khỏi ách vô thần. Nhưng mỗi đe dọa vẫn còn đó, thế giới lại có một lực lượng cộng sản khác cần lưu ý là Trung cộng. Nếu hai "gã khổng lồ" cộng sản này liên kết với nhau thì sao đây? Chúng ta đã thấy rõ các mối đe dọa đối với hòa bình thế giới.

Hãy lần Chuỗi Mân Côi để cầu xin hòa bình cho thế giới! Bây giờ là lúc thi hành Mệnh Lệnh Fátima, và kế hoạch hòa bình của Đức Mẹ cũng có trong đó. Với lời kinh Mân Côi, Đông Âu đã thoát ách cộng sản vô thần. Đối với hòa bình thế giới, chúng ta rất cần "vũ khí tâm linh" của Đức Mẹ là Chuỗi Mân Côi. Kinh Mân Côi rất đơn giản, luôn được Đức Mẹ nhấn mạnh, không chỉ tại Fátima mà còn ở hầu hết các lần hiện ra tại các nơi khác.

Một lần nữa, Tháng Năm lại về, chúng ta cùng cố gắng thi hành mệnh lệnh của Đức Mẹ Fátima, không chỉ trong Tháng Năm hoặc Tháng Mười, mà thi hành suốt đời.

**Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục, xin đưa các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn. Lạy Mẹ Maria, xin hoán cải người Nga, xin giải cứu dân Ukraine và dân Việt, và xin ban hòa bình cho toàn thế giới. Amen.**



## NGHĨ VỀ LAO ĐỘNG

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

**Ngày mừng 01 tháng 5, ngày Quốc Tế Lao Động, ngày lễ thánh Giuse thợ. Đúng thật là một cơ hội tốt đẹp để chúng ta suy nghĩ về ý nghĩa của lao động theo quan điểm kitô giáo.**

Lần giở lại những chương đầu của Sách Sáng Thế, chúng ta thấy sau khi tạo dựng vũ trụ mọi loài mọi vật, "*Thiên Chúa đem con người đặt vào vườn địa đàng, để họ trồng tỉa và coi sóc vườn*" (St 2, 15). Như thế, con người được tạo dựng giống hình ảnh Chúa, không những giống trong tư tưởng và lòng yêu thương, mà còn giống trong sự sáng tạo nữa. Lao động là một phần trong tình trạng nguyên thủy của con người và đã có trước khi con người phạm tội. Do đó lao động không phải là hình phạt hay một lời chúc dữ. Lao động chỉ trở nên vất vả và cực nhọc khi con người phạm tội (Adam và Eva) phá vỡ tình thân nghĩa thiết với Thiên Chúa, với vũ trụ vạn vật và với nhau.

Phải khẳng định rằng: Lao động có một vị trí danh dự, vì đó là nguồn đem lại sự phú túc, là công cụ hữu hiệu để chống lại sự nghèo đói, góp phần phát triển cá nhân, gia đình cũng như xã hội. Tất cả những thành tựu mà nhân loại đạt được trên thế giới hôm nay chính là thành quả của lao động. Ai cũng biết "*lao động là vinh quang*", "*bàn tay ta làm nên tất cả, có sức người sỏi đá cũng thành cơm*" (Trích "Bài ca vỡ đất" - Hoàng Trung Thông).

Phải chăng con người ngày nay đã và đang phá vỡ mối quan hệ hòa thuận với Thiên Chúa khi con người tàn phá thiên nhiên, làm ô nhiễm môi trường và suy kiệt tài nguyên? Phải chăng lao động đang trở thành gánh nặng khi đất đai khô cằn, nhiễm độc do thuốc trừ sâu, phân bón hóa học; cá tôm không sống nổi khi sông ngòi và biển cả bị ô nhiễm bởi các nguồn nước thải do chăn nuôi, bụi bùn, hóa chất phun màu; gây ô nhiễm khí quyển làm thủng tầng ôzôn?



Con người với lòng tham và sự tàn nhẫn độc ác, đã biến lao động thành nỗi hãi hùng cho người khác. Lao động có còn ở “vị trí danh dự”, là “vinh quang” hay không khi người ta bị bắt làm nô lệ, bị cưỡng bức lao động, bị lao động khổ sai nơi các trại tập trung, trại cai nghiện và các nhà tù ở nhiều nơi trên thế giới?

Toàn thể trái đất vang lên lời ca ngợi tôn vinh sự làm việc, thì Kitô Giáo nói gì, nghĩ gì về lao động, về nền văn minh trần thế, và về sự giàu có? Đức Giêsu dạy thế nào về việc làm và liên quan đến việc làm? Người thúc đẩy chúng ta làm việc hay nhìn vào đó với sự lo âu?

Phải khẳng định rằng, lao động là một phần chương trình tình yêu của Thiên Chúa; con người được mời gọi vun trồng và giữ gìn tất cả các thiện ích của thụ tạo, và như thế tham dự vào công trình tạo dựng! Lao động là yếu tố nền tảng đối với phẩm giá của một người. Lao động làm cho chúng ta được tràn đầy phẩm giá; giúp chúng ta giống Thiên Chúa, là Đấng đã làm việc, đang làm việc, và luôn làm việc (x. Ga 5, 17). Lao động cho chúng ta khả năng nuôi sống chính mình, gia đình mình, góp phần vào việc phát triển quốc gia, thăng tiến nhân loại.

Để phục hồi phẩm giá con người, lấy lại ý nghĩa của lao động, Con Thiên Chúa đã thân hành xuống thế, sinh ra trong một gia đình lao động. Phúc Âm thánh Máthêu kể rằng trong một lần Chúa Giêsu trở về thăm quê hương mình là Nagiarét và giảng trong hội đường, các người đồng hương kinh ngạc trước sự khôn ngoan của Người và hỏi nhau: *"Ông ấy không phải là con bác thợ mộc sao?"* (Mt 13, 55). Chúa Giêsu đã bước vào lịch sử của chúng ta, Người đến giữa chúng ta, sinh ra từ Đức Maria bởi công trình của Chúa Thánh Thần, nhưng với sự hiện diện của thánh Giuse, người cha hợp pháp, giữ gìn Chúa và dạy Chúa làm việc.

30 năm lao động với bàn tay của mình: người ta gọi Đức Giêsu là bác phó mộc và là nông dân. Chắc chắn Người đã lao động ở xưởng mộc Nagiaret, đã trồng những cây ôliu, cây nho, đã chăn chiên. Người biết giá trị của lao động để kiếm cơm ăn áo mặc. Biết đồng tiền là cần thiết và dĩ nhiên bàn tay Người

đã tiếp nhận những đồng tiền người ta trả về những đồ vật Người làm, và đã chọn những tông đồ đầu tiên giữa các người đánh cá. Người đã nâng lao động chân tay lên khỏi tình trạng thấp hèn. Nếu Đấng Sáng Tạo đã không chê bai lao động, Đức Giêsu cũng không hờn giận việc làm, thì không có người nào trên thế giới lại phải lấy đó làm cực nhọc, xấu hổ. Đỉnh cao của giáo huấn Thánh Kinh về lao động là mệnh lệnh phải nghỉ ngơi ngày Chúa nhật, để con người không trở thành nô lệ cho lao động.

Khoa học kỹ thuật càng phát triển thì con người càng khai thác triệt để lao động. Bên cạnh đó, lối sống thiên về hưởng thụ vật chất cũng thôi thúc con người lao động quần quật để đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng, hưởng thụ các phương tiện hiện đại, thỏa mãn các “nhu cầu ảo”. Một ngày người ta cố làm việc nhiều ca, làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, làm luôn Chủ nhật và ngày lễ. Người ta thấy vui khi được tăng ca để kiếm thêm tiền. Và nạy vào công việc, họ không có thì giờ



để quan tâm, thăm viếng nhau, không có thì giờ cho việc cầu nguyện hay Kinh, Lễ. Phải chăng trong trường hợp này, con người đã “nô lệ tự nguyện” cho lao động và biến lao động thành “ngẫu tượng”?

Mừng lễ Thánh Giuse Thợ hôm nay, xin Ngài cầu thay nguyện giúp để mọi người biết mến yêu lao động, vì lao động giúp ta cộng tác vào công trình cứu độ của Chúa. Chúng ta không làm việc một mình, nhưng có Chúa cùng hoạt động. Lao động là cần thiết, nhưng chính Thiên Chúa mới là nguồn gốc của sự sống và là mục tiêu cuối cùng của con người.

Lạy Chúa, xin củng cố việc tay chúng con làm. Amen.

## Ý NGHĨA CỦA LAO ĐỘNG TRONG ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI

La động là một trong những nét phân biệt giữa con người với tất cả mọi tạo vật hữu hình. Nhờ lao động, con người xây dựng cuộc sống của mình và xã hội, thể hiện được phẩm chất nội tại của mình. Chính vì vậy, trong Thông Điệp “Lao Động của con người”, Đức Gioan Phaolô II nói: “Được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa trong thế giới hữu hình và được chỉ định làm chủ trái đất trong thế giới ấy, do đó ngay từ khởi đầu con người được mời gọi lao động” [1]. Giáo huấn này dẫn ta tới ba điểm quan trọng: (1) phẩm giá cao quý của con người, (2) vai trò làm chủ trái đất của con người và (3) ý nghĩa của lao động của con người.

### 1. Con người, một hữu thể mang phẩm giá cao quý

Con người là loài thọ tạo được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa (x. St 1, 26), một hữu thể có nhân vị, nghĩa là có lý trí, ý chí và tự do. Đây là một đóng góp độc đáo cho nhân học Kitô giáo. Chúng ta không gặp thấy quan niệm này trong các nền văn hoá Hy Lạp, La Mã, Ấn Độ, Trung Hoa hay Việt Nam [2]. Quả vậy, tại các nền văn hoá, đã có nhiều cách định nghĩa khác nhau về con người, chẳng hạn, “con người, tự bản chất, là động vật có xã hội tính” (Aristote), “con người là cây sậy biết suy nghĩ” (Pascal), và “con người là động vật mang tính tôn giáo” (Mark Twain) [3]. Và, Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo cho ta một lối nhìn khách quan về con người như sau: “Trong lịch sử loài người và cho tới ngày nay, loài người đã diễn đạt việc tìm kiếm Thiên Chúa bằng nhiều cách qua các tín ngưỡng và các thái độ tôn giáo (cầu khẩn, cúng tế, tịnh niệm, phụng tự, v.v...). Mặc dù có khi còn mơ hồ bất minh, những hình thức này quá phổ biến, đến nỗi có thể gọi con người là một hữu thể tôn giáo” [4].

Ta thấy, mỗi cách diễn tả như thế phản ánh mỗi khía cạnh về con người: từ ‘động vật mang tính xã hội’ đến ‘hữu thể tôn giáo’. Tuy nhiên, theo thiển ý, cách nhìn độc đáo nhất, toàn diện nhất, chân thực nhất về con người hệ tại ở câu Kinh Thánh này: Thiên Chúa phán, “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta” (St 1, 26). Vì là hình ảnh Thiên Chúa, “con người là một nhân vị, nghĩa là một chủ thể, một chủ thể có khả

năng hành động một cách có kế hoạch và hợp lý, có khả năng tự quyết định và hướng tới sự thành tựu của bản thân mình” [5]. Vì vậy, sự xuất hiện của mỗi con người trên trái đất luôn là một sự sáng tạo mới [6]. Đó chính là điều mà thánh vịnh gia nhắc lại với lời khôn ngoan thâm thúy: “Tặng phủ con, chính Ngài đã cấu tạo, dệt tấm hình hài trong dạ mẫu thân con (...) xương cốt con Ngài không lạ lẫm gì, khi con được hình thành trong nơi bí ẩn” (Tv 139, 13.15). Là một hữu thể nhân linh, con người thuộc về đất nhưng cũng luôn hướng về trời cao, nghĩa là “đầu đội trời, chân đạp đất”. Con người không chỉ sống trong mối liên hệ với Chúa và với anh em nhưng còn với môi trường chung quanh, với trái đất này.

## **2. Con người, chủ nhân của trái đất**

Con người là chủ trái đất, điều này đã được xác định từ những trang đầu tiên của Kinh Thánh. Sách Sáng Thế thuật rằng, sau khi sáng tạo con người, Thiên Chúa đã ưu ái cho con người sống trong Vườn Địa Đàng, sống hài hoà với mọi loài mọi vật. Đồng thời, Chúa giao cho con người trách vụ cao cả là hãy làm chủ cá biển, chim trời và mọi dã thú trên mặt đất (x. St 1, 28). Như vậy, thiên nhiên không phải là kẻ thù, không phải là “một đống rác chông chất ngẫu nhiên” [7] (Héraclite) nhưng như là người bạn, là món quà Thiên Chúa ban tặng cho con người. Nói cách khác, thiên nhiên có mối tương quan mật thiết với con người. Quan điểm này không chỉ có trong Kinh Thánh nhưng cũng hợp với thần học Hy Lạp – La Mã [8].

Trái đất tràn ngập sự sống với muôn vẻ huy hoàng, biểu đạt vinh quang Thiên Chúa; tất cả đều quy hướng về con người. Thánh Phaolô tông đồ nói: “Tất cả đều thuộc về anh em; dù là Phaolô, hay Apôlô, hay Kêpha, dù cả thế gian này, sự sống, sự chết, hiện tại hay tương lai, tất cả đều thuộc về anh em, mà anh em thuộc về Đức Kitô, và Đức Kitô lại thuộc về Thiên Chúa” (1Cr 3, 21-23). Toàn bộ vũ trụ vật chất đóng vai trò quan trọng trong ngôi nhà chung của thế giới và đều hướng tới con người: nước sạch có ý nghĩa hàng đầu cho đời sống con người và gìn giữ hệ sinh thái của trái đất. Những nguồn nước ngọt cần cho lãnh vực sức khoẻ, đất đai cần cho nông nghiệp và kỹ nghệ, v.v... [9].

Như vậy, vì mọi sự trên trái đất đều nhằm tới việc phục vụ con người, nên con người có trách vụ thể hiện vai trò làm chủ của mình

một cách hợp lẽ và hợp nhân bản. Nếu nói trái đất này như là người bạn song sinh với con người thì không thể nói việc bảo vệ phẩm giá con người mà lại lơ đi “phẩm giá của môi trường”. Chẳng nào con người biết tôn trọng thiên nhiên, biết thể hiện vai trò làm chủ của mình một cách chính thực, con người mới thực thể hiện đúng căn tính của mình và phản ánh chính hình ảnh của Đấng Tạo Hoá nơi chốn thâm nội của lòng họ. Theo đó, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: “sở dĩ con người là hình ảnh Thiên Chúa, nhất là vì họ được Đấng tạo hoá uỷ nhiệm cho việc khuất phục và cai trị cả trái đất. Khi thi hành lời uỷ nhiệm đó, mọi người phản ánh chính công việc của Đấng tạo thành vũ trụ” [10]. Bởi thế, con người, trong khi sử dụng những kho tàng Chúa ban cho như hành trang để tiến về “trời mới đất mới” (Kh 21, 1), không được quên trách nhiệm đối với các thực tại trần thế, không được quên nhiệm vụ là phải bảo vệ, duy trì và canh tác trái đất đẹp xinh này. Con người phải lao động để cùng với Chúa hoàn hảo hoá trái đất này.

### **3. Lao động của con người, một lời mời gọi cao quý**

Trong bất cứ thời đại nào, từ thời kỳ sơ khai, cận đại hay hiện đại, cuộc sống của con người luôn gắn liền với lao động. Vậy, lao động của con người có những ý nghĩa nào?

Trước hết, nhờ lao động, con người làm ra của cải vật chất để phục vụ nhu cầu cuộc sống: nhu cầu cơm ăn mặc, nhu cầu đi lại, nhu cầu giải trí, v.v... Có thể nói, bất cứ công trình kinh tế nào cũng khởi đi từ lao động, “nó là năng lực để con người biến đổi tài nguyên thiên nhiên nhằm tạo ra của cải, hàng hoá hay dịch vụ” [11]. Theo thánh Tôma Aquinô, lao động giúp con người đạt được bốn mục đích sau: cho ta kế sinh nhai mỗi ngày, có của cải vật chất; giúp ta tránh ‘nhàn cư vi bất thiện’; giúp chế ngự thân xác khỏi lãng loạn và có của dư thừa để làm việc bố thí [12].

Thứ hai, lao động là chu toàn bốn phận Thiên Chúa uỷ thác. Kinh Thánh Cựu Ước đã giới thiệu Thiên Chúa như Đấng Tạo Hoá toàn năng (x. St 2, 2; G 38-41). Ngài đã tạo dựng con người theo hình ảnh Ngài và kêu gọi con người lao động trên đất đai (x. St 2, 5-6), canh tác và chăm sóc vườn Êđên, mà Thiên Chúa đã đặt con người vào trong đó (x. St 1, 28). Thiên Chúa giao cho con người làm chủ, không phải để thống trị một cách độc đoán hay bừa bãi nhưng phải canh tác và chăm sóc, trở thành người phục vụ cho công trình tay

Chúa tạo nên. Canh tác đất đai không có nghĩa là bỏ mặc cho đất đai cằn cỗi, không phải là bóc lột nó nhưng là chăm chút nó như một vị vua khôn ngoan chăm sóc thần dân của mình hay như một mục tử chăn dắt đoàn chiên của mình một cách ân cần [13].

Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo còn khẳng định: “Lao động là một phần trong tình trạng nguyên thủy của con người và đã có trước khi con người phạm tội; bởi đó, lao động không phải là một hình phạt hay là một sự chúc dữ. Lao động chỉ trở thành vất vả và cực nhọc vì tội của Adam và Evà, khi họ phá vỡ mối quan hệ tin tưởng và hoà thuận với Thiên Chúa (x. St 3, 6-8)” [14]. Từ khi con người phạm tội, đất đai trở nên nghèo nàn, cằn cỗi, thù nghịch một cách tệ hại tới con người (x. St 4, 12). Dù tổ tiên con người phạm tội như thế nhưng lời mời gọi họ canh tác và chăm sóc công trình tạo dựng vẫn không thay đổi.

Thứ ba, lao động là cách con người cộng tác với Thiên Chúa để hoàn hảo hoá vũ trụ và nên phương thế cứu độ cho mình. Thiên Chúa sáng tạo mọi sự cho con người không phải để con người chỉ biết “há miệng chờ sung” hay “ngồi mát ăn bát vàng” nhưng để trở nên một hữu thể năng động. Có như thế, con người mới giống Thiên Chúa là Đấng luôn luôn làm việc. Chúa Giêsu đã khẳng định: “Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc” (Ga 5, 17). Hơn nữa, ngay từ thời Cựu Ước, dân Ítraen đã coi đất đai là ân huệ Chúa ban và ra sức quản lý và làm việc với tinh thần trách nhiệm của một con người [15]. Vì thế, chúng ta, dân mới của Thiên Chúa, cũng không ngừng được mời gọi nối gót tiền nhân để lao động, hầu tô điểm trái đất này mỗi ngày một sáng tươi hơn. Vì chưng, Nước Trời không ở đâu khác nhưng ở giữa chúng ta (x. Lc 17, 21). Chính khi ta xây dựng “nước đời” thì cũng chính là xây dựng “Nước Trời” vậy.

**Kết luận:** Trên đây là phần trình bày về phẩm giá, vai trò của con người trên trái đất và ý nghĩa của lao động của con người theo nhãn quan Kitô giáo. Vì có phẩm giá cao quý – là một nhân vị, con người được Chúa đặt định làm chủ trái đất. Ân huệ đó không phải để con người trở thành chủ nhân ông, chỉ biết bóc lột trái đất một cách ích kỷ nhưng để họ cộng tác với Chúa trong việc bảo vệ và dựng xây trái đất. Vì thế, đang khi hướng về cùng đích của cuộc đời, nơi quê hương đích thực, Giáo Hội luôn dạy con cái mình

không được xa lánh trần thế, trái lại phải ra sức bảo vệ và xây dựng ngôi nhà chung này. Đó chính là “thể hiện”, tức là đang sắm sửa chất liệu cho Trời Mới Đất Mới mai sau [16].

**Jos. Đồng Đăng**

---

[1] ĐGH. Gioan Phaolô II, Thông Điệp Lao Động Của Con Người (Laborem Exercens), lời giới thiệu.

[2] X. Gm. Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Một cái nhìn về Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo (HCM: Nhà xuất bản Phương Đông, 2010), tr. 115.

[3] Theo nguyên bản tiếng Anh, các câu nói trên có nội dung như sau: Câu nói của Aristote: “Man is by nature a social animal”; Câu nói của Pascal: “Man is a thinking reed”; Câu nói của Mark Twain: “Man is a Religious Animal”.

[4] Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, s. 28.

[5] ĐGH. Gioan Phaolô II, Thông Điệp Lao Động Của Con Người (Laborem Exercens), s.6.

[6] Bênêdictô XVI, Vì Một Sinh Thái Học Nhân Bản (Hà Nội: Nhà Xuất Bản Tôn Giáo, 2017), tr. 103.

[7] Dẫn theo lời tựa của ĐGM. Jean-Louis Brugues trong ĐTC. Bênêdictô XVI, Vì Một Sinh Thái Học Nhân Bản (Hà Nội: Nhà Xuất Bản Tôn Giáo, 2017), tr. 10.

[8] X. Jean-Michel Maldamé, Sáng Tạo Và Quan Phòng, Linh mục Antôn Nguyễn Đình Giáo O.cist chuyển ngữ (Hà Nội: Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2016), tr. 30.

[9] X. ĐGH. Phanxicô, Thông Điệp Laudato Sí, 27.

[10] ĐGH. Gioan Phaolô II, Thông Điệp Lao Động Của Con Người (Laborem Exercens), s. 4.

[11] Gm. Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Một cái nhìn về Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo (HCM: Nhà xuất bản Phương Đông, 2010), tr. 337.

[12] X. Thánh Thomas d’s Aquin, Somme Théologie, II-II, q. 187, a.3, trong Lm. Phaolô Bùi Đình Cao, Thần Học Luân Lý Chuyên Biệt, tr. 350.

[13] X. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Ủy Ban Bác Ái Xã Hội, Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo (Hà Nội: Nhà Xuất Bản Tôn Giáo, 2007), s.255.

[14] Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo, s. 256.

[15] X. Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo, s. 451.

[16] X. Lm G.B Trần Thanh Ngoạn, Thần Học Công Đồng, tài liệu lưu hành nội bộ, tr. 55-56.

## ĐỊNH NGHĨA LÒNG THƯƠNG XÓT



Hôm nay lễ lòng thương xót Chúa. Thiết tưởng chúng ta cần hiểu lòng thương xót nghĩa là gì? Thương xót nghĩa là sự biểu lộ lòng xót xa đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn. Lòng thương xót đối với Chúa còn là sự khao khát muốn làm vơi đi những nỗi đau khổ đó. Như vậy, lòng thương xót của Chúa là sự biểu lộ tình thương trước những hoàn cảnh khó khăn của dân Chúa.

Lòng thương xót của Chúa không như con người. Vì con người thương xót nhưng có chọn lựa, có tính toán. Cùng hoàn cảnh nhưng chúng ta thương người này và có thể ghét người kia. Thế nhưng, lòng thương xót của Chúa thì trải rộng cho mọi người. Không toan tính. Không chọn lựa. Ngài yêu thương con người bất kể tình trạng luân lý của họ. Bởi vì, Chúa vẫn yêu thương chúng ta ngay khi chúng ta còn là tội nhân.

Thế nên, lòng thương xót của con người chúng ta thì giới hạn. Chúng ta có thể xót thương kẻ cơ hàn. Xót thương những người già yếu, bệnh tật bị bỏ rơi. Xót thương những trẻ nhỏ bị lạm dụng, bị bóc lột nơi cha mẹ hay người nuôi dưỡng. Và chắc chắn chúng ta sẽ chẳng bao giờ xót thương những phường tội lỗi như: trộm cắp, mại dâm, hay tham ô. Chúng ta thường không thương xót họ mà có khi còn nguyên rủa họ.

Lòng thương xót Chúa thì không giới hạn. Ngài yêu thương mà không cần nhìn xem họ là ai? Ngài chỉ bận tâm đến nhu cầu của con người và ra tay nâng đỡ. Thánh Kinh bảo rằng: Nếu Chúa chấp tội nào ai rồi được. Thế nhưng, Chúa đã không chấp tội con người, Ngài cũng không giáng phạt theo như tội ta đã phạm. Lòng thương xót của Chúa trải rộng trên con người. Trên người lành cũng như người dữ. Ngài luôn biểu lộ lòng thương xót cho bất cứ ai đến với Ngài. Lòng thương xót ấy không dừng lại ở nơi kẻ yêu Ngài mà còn dành cho cả kẻ ghét Ngài, sỉ nhục và kết án Ngài. Chính trong đau



thương khổ nhục mà Ngài vẫn xót thương những kẻ đang hành hạ Ngài khi Ngài cầu nguyện cùng Cha: Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm.

Có lẽ với bản tính con người, chúng ta sẽ thù hận kẻ giết hại chúng ta một cách oan uổng. Có lẽ chúng ta cũng kinh tởm kẻ vô ơn, phản bội với chúng ta. Thế mà, Chúa Giê-su dường như không còn nhớ đến tội lỗi của con dân thành Giê-ru-sa-lem. Ngài đã tha thứ cho kẻ làm nhục Ngài. Ngài cũng tha thứ cho những môn đệ đã bỏ Ngài trong tuần thương khó.

Vâng, khi Chúa sống lại Ngài không tìm ai để trách móc, kêu oan. Và dường như Ngài cũng không bận tâm đến lỗi lầm của các môn sinh. Ngài đã trao bình an cho các môn sinh mỗi khi hiện ra với họ. Ngài biết trong lòng các ông còn một nỗi buồn vì phản bội, vì bỏ rơi Thầy trong gian nguy. Ngài biết sau khi Chúa sống lại lòng các tông đồ còn rối bời hoang mang lo sợ, bất an vì mặc cảm tội lỗi, mặc cảm phản bội Thầy. Chúa đã biết điều đó nên đã đi bước trước để ban bình an cho các ông.

Sứ điệp lẽ lòng Chúa thương xót là sứ điệp của yêu thương. Thiên Chúa vẫn tiếp tục xót thương dân Người. Lòng thương xót của Chúa không bị tội lỗi của con người cản trở mà vẫn đong đầy cho những ai đến với Ngài. Lòng thương xót Chúa vẫn xoa dịu những ai đang bất an vì tội lỗi. Lòng thương ấy vẫn đang chữa lành cho những ai đang đau khổ bệnh tật tâm hồn hay thể xác. Lòng thương xót ấy vẫn là căn tính của Thiên Chúa rất yêu thương và xót thương dân Người.

Ước gì mỗi người chúng ta biết tín thác vào lòng thương xót Chúa cho dầu chúng ta còn mang đầy những vết thương của yếu đuối lỗi lầm. Hãy để cho lòng thương xót Chúa chữa lành những tật nguyên của chúng ta. Ước gì khi chúng ta đã hưởng nếm lòng thương xót vô bờ của Chúa thì cũng biết trao ban lòng thương xót ấy cho anh em. Xin Chúa ban cho chúng ta cũng có một tấm lòng bao dung để gạt qua những thành kiến, những đổ kỵ, ghen tương mà đón nhận nhau trong yêu thương chia sẻ. Xin Chúa giúp chúng ta cũng trở thành một chứng nhân cho lòng thương xót của Chúa bằng tình yêu hiến dâng phục vụ tha nhân. Amen.

**Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền**



## HÒA ĐIỀU THƯƠNG XÓT

Viễn Đông

**Các ngày Thứ Sáu đều là ngày đặc biệt trong tuần để tưởng niệm cuộc-khổ-nạn-cứu-độ của Đức Kitô, chứng minh Lòng Chúa Thương Xót qua dòng Máu và Nước chảy đến giọt cuối cùng từ Thánh Tâm Chúa Giêsu – dĩ nhiên đặc biệt nhất phải là Thứ Sáu Tuần Thánh. Đó là bản tổng phổ hòa âm đức tin mà Đức Kitô đã liên kết một cách màu nhiệm.**

Sách Khôn Ngoan cho biết: *"Tôi nguyện xin, và Thiên Chúa đã ban cho tôi sự hiểu biết. Tôi kêu cầu, và thần khí Đức Khôn Ngoan đã đến với tôi. Đức Khôn Ngoan, tôi đã quý trọng còn hơn cả vương trượng, ngai vàng. Tôi không coi của cải là gì so với Đức Khôn Ngoan. Đối với tôi, trân châu bảo ngọc chẳng sánh được với Đức Khôn Ngoan, vì vàng trên cả thế giới, so với Đức Khôn Ngoan, cũng chỉ là cát bụi, và bạc, so với Đức Khôn Ngoan, cũng kể như bùn đất"* (Kn 7:7-9).

Đức Khôn Ngoan rất cần thiết trong cuộc sống, vì đó là một trong bảy ơn của Chúa Thánh Thần. Quả thật, Thần Khí vô cùng quan trọng trong đời sống Kitô hữu, và người ta phải thực sự "khôn ngoan" thì mới dám tuân theo mệnh lệnh của Đức Khôn Ngoan.

Ai sống khôn ngoan thì biết tin thác vào Chúa, ai tin thác vào Chúa thì được an tâm. Bài thánh ca "Đồng Cỏ Tươi" mà cố nhạc sư Hùng Lân dùng lời Thánh vịnh 22 để dệt nhạc xác định niềm tin thác vào Thiên Chúa: *"Đồng (là) đồng cỏ tươi, Chúa chăn cho tôi nghỉ ngơi, suối ngọt cỏ non xanh rì, tôi nay còn thiếu thốn chi? Vui thay mà cũng phúc thay!"*. Quả thật, có Chúa là gia nghiệp thì linh hồn thật vui sướng và hạnh phúc!

Trong Thư gửi Giáo đoàn Galát, Thánh Phaolô xác định: *"Những ai dựa vào đức tin, những người ấy là con cái ông Ápraham"* (Gl 3:7). Ông Ápraham được Thiên Chúa kể là người công chính, nghĩa là nếu chúng ta sống đức tin thì chúng ta là con cái của người công chính Ápraham. Thánh Phaolô nói thêm: *"Những ai dựa vào những việc Luật dạy phải làm thì đều chuốc lấy lời nguyền rủa, vì Kinh Thánh viết: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ không bền chí thi hành tất cả những gì chép trong sách Luật!"* (Gl 3:10). Những ý tưởng rất hay khi nói đến đức tin, đó là lời nhắc nhở chúng ta "tự kiểm tra" chính đức tin của mình.

Luật là luật. Luật giúp củng cố đức tin, nhưng luật không là đức tin, luật chỉ dành cho người cứng lòng tin hoặc tin suông – nói tin mà lòng chưa hẳn tin, còn người tin thì không cần luật: *"Lẽ Luật không lệ thuộc đức tin, nhưng ai thực hành những điều Lẽ Luật dạy, thì nhờ đó sẽ được sống. Đức Kitô đã chuộc chúng ta cho khỏi bị nguyền rủa vì Lẽ Luật, khi vì chúng ta chính Người trở nên đồ bị nguyền rủa, vì có lời chép: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ bị treo trên cây gỗ! Như thế là để nhờ Đức Giêsu Kitô, các dân ngoại cũng được hưởng phúc lành dành cho ông Ápraham, và để nhờ đức tin, chúng ta nhận được ơn Thiên Chúa đã hứa tức là Thần Khí"* (Gl 3:12-14).

Thánh Luca kể chuyện một người nọ đến nhà một người bạn vào lúc nửa đêm để vay 3 chiếc bánh vì anh ta có khách lỡ đường. Chủ nhà không muốn thức dậy. Nhưng người kia cứ lải nhải mãi, cố mặt dày mà ở lì trước cửa, thế nên chủ nhà đành ra khỏi giường, đi lấy bánh và đưa cho anh ta để anh ta đi cho rảnh nợ. Chúa Giêsu giải thích: *"Dẫu người kia không dậy để cho người này vì tình bạn, thì cũng sẽ dậy để cho người này tất cả những gì anh ta cần, vì anh ta cứ lì ra đó"* (Lc 11:8). Chữ "lì" ở đây nghe chừng không thú vị lắm, nhưng chính chữ "lì" đó lại nói lên LCTX vô biên, LTX ấy vẫn được ban cho chúng ta ngay cả khi chúng ta chưa mở miệng kêu xin, hoặc chỉ là suy nghĩ. Vì thế, chúng ta xin thì Thiên Chúa không thể không nghe: *"Thế nên Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho. Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở cho"* (Lc 11:9-10).

Chúa Giêsu dẫn chứng rõ ràng: *"Ai trong anh em là một người cha, mà khi con xin cá thì thay vì cá lại lấy rắn mà cho nó? Hoặc nó xin trứng lại cho nó bò cạp? Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao?"* (Lc 11:11-13).

Chuỗi Mân Côi và Chuỗi LTX có điểm chung: 50 lần lặp đi lặp lại một lời cầu. Chuỗi Mân Côi có những lời cầu có vẻ "phức tạp" hơn vì dài hơn so với Chuỗi LTX, nhưng Chuỗi Kinh nào cũng vẫn giản dị, dễ thuộc, và đầy tâm tình tin yêu. Đặc biệt là Chuỗi LTX chính là lời cầu xin trực tiếp với Chúa Cha: *"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"*.

Chúa Giêsu chỉ cho cách cầu nguyện tuyệt vời. Trước là "viện cớ" Chúa Con phải chịu khổ nạn: *"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa"*

*Giêsu Kitô, "sau đó mới xin: "Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới". Lời cầu này không hề ích kỷ, không cầu xin vì tư lợi, không dùng đại từ ngôi thứ nhất số ít "con" mà dùng đại từ ngôi thứ nhất số nhiều "chúng con", đó là lời cầu xin chung cho mọi người trên khắp thế giới. Quả thật, đây là lời cầu mang tính đại kết.*

Nếu lưu ý khi nghe người ta lần Chuỗi LTX, chúng ta có thể cảm thấy mũi lòng. Người ta cho rằng Chuỗi Mân Côi và Chuỗi LTX cứ lặp lại một lời kinh hóa nhàm, nhưng thực ra hai Chuỗi Kinh này hiệu quả lắm. Thánh GH Gioan Phaolô II hằng ngày lần Chuỗi Mân Côi. Ngài dâng sứ vụ của ngài cho Đức Mẹ, và rồi còn ban hành Tông thư "Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương" (Misericordia Dives), trong đó ngài nhắc đến LCTX tới 28 lần.

Kinh Lạy Cha là kinh do chính Chúa Giêsu dạy các tông đồ cách cầu nguyện, còn kinh LCTX cũng do chính Chúa Giêsu mặc khải cho Thánh nữ Faustina. Chúa Giêsu xác quyết với Thánh nữ: *"Hãy khuyến khích các linh hồn lần Chuỗi LCTX mà Ta trao cho con. Chuỗi kinh này sẽ làm Ta vui mừng ban cho họ mọi điều mà họ xin bằng cách đọc Chuỗi Kinh này. Khi các tội nhân cứng lòng mà đọc Chuỗi Kinh này, Ta sẽ ban tràn đầy bình an trong lòng họ, và giờ chết sẽ là giờ hạnh phúc"* (Nhật Ký, số 1541).

Kinh Lạy Cha và Chuỗi LTX là những kinh do chính Chúa Giêsu truyền dạy, thế nên rất có giá trị tâm linh, nhất là trong Năm Lòng Thương Xót này, đặc biệt hơn là chúng ta đang ở vào thời cánh chung, cuối thời của thế gian. Hãy lưu ý và ghi nhớ lời cảnh báo của Chúa Giêsu: *"Khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?"* (Lc 18:8). Một câu hỏi rất đáng để chúng ta tự xét mình một cách sâu sắc và nghiêm túc hơn.

Đức Tin và Lòng Thương Xót là hai giai điệu không thể tách rời, cùng hòa quyện với nhau thành bản tổng phổ Vinh Tụng Ca Thiên Chúa Ba Ngôi chí tôn, chí thánh và chí linh. Mỗi chúng ta phải là mỗi nốt trong bản tổng phổ đó.

**Lạy Thiên Chúa nhân hậu, xin thương xót con vì con là kẻ có tội (Lc 18:9-14), và xin thêm đức tin cho con (Lc 17:5). Con yếu đuối lắm, nhưng con thật lòng muốn thân thưa: "Này con đây, con đến để thực thi ý Ngài" (Dt 10:7 & 9). Con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.**

## TÔMA VÀ CON MẮT THỨ BA



Cách xử sự của Tôma cũng là cách xử sự thông thường của nhiều người. Người ta chỉ chấp nhận là có thật những gì mà người ta có thể xem bằng mắt, bắt bằng tay, những gì cân, đo, đong, đếm... được. Còn những gì người ta không thấy, bị xem như là không có. Khi tôi hỏi bạn

bè: Tại sao bạn không tin Thiên Chúa, không tin có linh hồn, không tin có sự sống đời sau? Họ trả lời thật đơn giản: "Có thấy đâu mà tin!"

Thế nhưng, có nhiều điều chúng ta không thấy nhưng chúng ta vẫn phải nhận là chúng hiện hữu. Người ta không thể nhìn thấy tình mẫu tử nơi người mẹ, không nhìn thấy ý chí kiên cường nơi bậc anh hùng, không nhìn thấy trí khôn tuyệt vời của nhà khoa học (bởi vì tình yêu, ý chí, trí tuệ... là những thực tại vô hình, không màu sắc, không trọng lượng, không khối lượng)... nhưng không ai dám phủ nhận rằng những thực tại này không có.

Với đôi mắt trần này, tầm nhìn của người ta rất hạn hẹp, như "ếch ngồi đáy giếng coi trời bằng vung".

Với đôi mắt trần này, chúng ta chỉ nhận thấy một ít sự vật phù du mà thôi. Còn những điều quan trọng, những điều chính yếu thì không thể nhận thấy. Nhà văn Saint-Exupéry đã khám phá ra điều này, ông viết: "L'essentiel est invisible pour les yeux" (Thực tại thiết yếu thì mắt trần không thấy được). Do đó, nhân loại cần đến những con mắt khác, những con mắt thứ ba để nhận thức những thực tại cao siêu. Con mắt này giúp người ta nhìn xa, nhìn rộng, nhìn sâu, nhìn thấy điều thiết yếu, nhìn thấy chân lý...

Con mắt thứ ba của các nhà vi trùng học là ống kính hiển vi. Nhờ con mắt này, nhà nghiên cứu có thể nhìn thấy vi trùng và những siêu vi cực nhỏ... Con mắt thứ ba của các nhà thiên văn là ống kính thiên văn, nhờ đó các nhà khoa học có thể thấy được những ngôi

sao cách mặt đất đến mười tỉ năm ánh sáng... Con mắt thứ ba của các nhà quân sự là màn ảnh ra-đa, là vệ tinh quan sát... Chúng giúp các nhà quân sự nắm rõ địa hình cũng như các bí mật quân sự của đối phương nhằm đạt tới chiến thắng.

Trong Phật giáo, con mắt thứ ba của nhà tu hành đạt đạo là “huệ nhãn,” giúp người ta thấy được những thực tại tâm linh siêu hình. Đối với Đức Giêsu, con mắt thứ ba mà Ngài mong muốn các môn đệ Ngài phải có là Đức Tin. Nhờ “Con Mắt Đức Tin,” nhân loại có thể nhận ra Thiên Chúa là Cha yêu thương, nhận ra Đức Giêsu là Đấng Cứu Độ, nhận ra mình có hồn thiêng bất tử, biết mình có cuộc sống mai sau, có thiên đàng hoả ngục...

Tông đồ Tôma chưa có con mắt thứ ba. Anh chỉ tiếp cận với thế giới qua đôi mắt trần. Anh chủ trương chỉ những gì được xem thấy tận mắt, được sờ tận tay... mới là điều có thực. Chính vì thế, khi nghe các môn đệ bảo anh: “Này Tôma, Thầy đã sống lại và đã hiện ra với chúng tôi”, Tôma cho là chuyện đùa.

Cho dù Tôma có thấy Chúa tận mắt đi nữa, chắc gì anh đã tin, vì biết đâu đó chỉ là bóng ma của Chúa Giêsu hiện về. Anh đòi phải kiểm chứng bằng cách xỏ ngón tay vào lỗ đinh, đặt bàn tay vào cạnh sườn... thì anh mới tin! Chúa Giêsu không hài lòng với quan điểm đó. Ngài nói: “Tôma, vì anh đã thấy Thầy nên anh mới tin. Phúc cho những ai đã không thấy mà tin”.

Như thế, phúc cho những ai không dùng đôi mắt trần, nhưng dùng con mắt thứ ba, “Con Mắt Đức Tin” để nhận ra Chúa.

*Lạy Chúa Giêsu, Chúa luôn tuyên dương những ai có Đức Tin vì đó là con mắt tối cần giúp thấy được những thực tại siêu nhiên và đạt tới ơn cứu độ. Chúa luôn khiển trách các môn đệ khi các ông yếu lòng tin. Chúa buồn phiền vì dân chúng thiếu lòng tin. Chúa khiển trách Tôma là kẻ cứng lòng tin. Xin khai mở cho chúng con con mắt thứ ba, con mắt Đức Tin, để chúng con nhận biết Thiên Chúa Cha là Cha yêu thương, nhận biết Đức Giêsu là Đấng cứu độ nhân loại, và nhận biết Thánh Thần Chúa là Đấng thánh hoá mọi người, cùng nhận biết mọi người là anh em thật của chúng con trong Chúa Kitô. Amen!*

**Lm. Trần Ngà**

## SỨ ĐIỆP NGÀY TRUYỀN THÔNG 2022

Fx Đỗ Công Minh

**LTS: Ngày Truyền thông Thế giới tại Giáo hội Công Giáo Việt Nam được mừng vào Lễ Chúa Giêsu Lên Trời, năm nay nhằm ngày 29/05/2022. Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Sứ điệp Truyền thông năm 2022. Chúng ta, những anh chị em đang công tác trong lãnh vực truyền thông hoặc đang sử dụng các phương tiện truyền thông cùng lắng nghe Ngài nói với chúng ta qua Sứ điệp này.**



Hiện nay trên thế giới, các phương tiện truyền thông đã hầu như chi phối mọi hoạt động trong xã hội về mọi lãnh vực. Các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook, Tiktok, Twister tràn lan trên mọi quốc gia dân tộc. Người người, nhà nhà làm truyền thông. Ai cũng có thể viết, nói, bình luận, sáng tác, lên tiếng về mọi vấn đề của cuộc sống... Ngày Truyền thông Thế giới được tổ chức hàng năm vào Chúa nhật trước Lễ Hiện Xuống. Tuy nhiên, Sứ điệp của Đức Thánh Cha thường được công bố trước, vào ngày 24/1, lễ thánh Phanxicô Đệ Salê, bốn mạng các nhà báo, để các Hội đồng Giám

mục, các ủy ban có liên quan ở các giáo phận và các cơ quan truyền thông có đủ thời gian để chuẩn bị các tài liệu in ấn, nghe nhìn và các tài liệu khác cho lễ kỷ niệm này ở các quốc gia và các địa phương.

Ngày Truyền thông Thế giới lần đầu tiên được cử hành trong toàn Giáo Hội Công giáo vào ngày 7/5/1967, dưới triều đại Đức Giáo hoàng Phaolô VI, là vị Giáo hoàng đã muốn thu hút sự chú ý của toàn thể Giáo Hội đến truyền thông và sức mạnh to lớn mà nó có thể đem lại cho những thay đổi sâu xa về xã hội, văn hoá và tôn giáo. Ngày Truyền thông Thế giới năm nay là lần thứ 55.

Chủ đề sứ điệp Ngày Thế giới Truyền thông xã hội năm 2022 là *‘Lắng nghe bằng trái tim’*.

## **1. Những lý do cốt yếu khiến người ta cần phải lắng nghe nhau là gì?**

Cần lắng nghe người khác vì nhu cầu lớn nhất của con người là mong muốn được lắng nghe, nhờ đó được thấu hiểu, được cảm thông và trở thành đối tác trong yêu thương. Về cơ bản, lắng nghe là một chiều kích của tình yêu.

Chính Thiên Chúa mời gọi con người: “Nghe đây, hỡi Israel (Shema Israel)” (Đnl 6, 4) để họ có thể đi vào mối tương quan đối thoại yêu thương giữa Thiên Chúa và con người qua đức tin. Đức tin có được là nhờ lắng nghe và lắng nghe cũng là ân sủng Chúa ban. Thiên Chúa luôn mặc khải chính mình và yêu cầu con người sẵn sàng lắng nghe để đón nhận mặc khải đó. Con người trở nên giống hình ảnh Thiên Chúa trong khả năng lắng nghe, đón nhận và dành không gian cho người khác khi họ biết lắng nghe nhau cách đích thực.

ĐTC Phanxicô nhận định rằng: việc lắng nghe đang có một bước phát triển quan trọng mới trong lĩnh vực truyền thông và thông tin, với sự xuất hiện của nhiều podcast và audio chat, nhằm khẳng định rằng: lắng nghe vẫn là điều cần thiết trong giao tiếp của con người.

Nhưng trên thực tế, con người lại đang mất khả năng lắng nghe những người trước mặt, cả trong các mối tương quan bình thường hằng ngày cũng như khi tranh luận về các vấn đề quan trọng nhất của đời sống dân sự.



Trong cuộc sống hằng ngày, thay vì lắng nghe nhau, những câu chuyện lại thường chỉ là “ông nói gà, bà nói vịt”. Đây là một triệu chứng cho thấy, thay vì tìm kiếm chân lý và thiện hảo, người ta lại tìm kiếm sự đồng thuận; thay vì lắng nghe, người ta lại chú ý đến cử tọa, cố gây ấn tượng cho cử tọa bằng một câu nói nào đó nhằm chế giễu người khác. Ngay cả trong Giáo hội cũng hình thành những cấu kết về ý thức hệ, chẳng còn biết lắng nghe, để lại hậu quả là sự chống đối vô bổ.

## 2. Vậy cần phải lắng nghe như thế nào?

Cần phải lắng nghe cách chăm chú và lương thiện:

- Chú ý đến người, đến nội dung và cách thể đối thoại; lắng nghe với toàn thể con người, với con tim rộng mở, để có thể gần gũi nhau;

- Lắng nghe chính bản thân mình, nghe được những nhu cầu chân thật nhất của mình, trong đó có nhu cầu thiết lập tương giao với người khác và với một Đấng khác. lắng nghe nhiều tiếng nói với sự kiên nhẫn bền bỉ. lắng nghe với sự cởi mở công bằng, tin tưởng và trung thực để tìm kiếm chân lý và thiện hảo.

Hướng đến tiến trình hiệp hành của toàn thể Giáo hội đang thực hiện, Đức Thánh Cha mời gọi: “*Chúng ta hãy cầu nguyện để đây là một cơ hội tuyệt vời cho mọi người lắng nghe nhau. Thực tế, hiệp thông không phải là kết quả của các chiến lược và chương trình, nhưng được xây dựng trong sự lắng nghe nhau. Như trong một dàn hợp xướng, sự hiệp nhất không đòi hỏi phải giống nhau, đơn điệu nhưng là sự đa dạng của các giọng khác nhau. Mỗi người khi hát cần lắng nghe người khác để tạo nên sự hoà hợp tổng thể. Sự hoà hợp các giọng ca là ý tưởng của nhà soạn nhạc, nhưng hiện thực nó thì phụ thuộc vào mỗi giọng ca. Trong Giáo hội, Thánh Thần là nhà soạn nhạc*”.

(Tổng hợp Theo Vatican News)

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@gmail.com](mailto:longthuongxotgp@gmail.com) hoặc [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**



## CHIỀU KÍCH VŨ TRỤ CỦA SỰ PHỤC SINH



Một nhà phê bình từng hỏi linh mục thần học gia Pierre Teilhard de Chardin như thế này: “Cha đang cố làm gì thế? Sao cha lại nói về nguyên tử và phân tử lúc nói về Chúa Giêsu Kitô?”. Câu trả lời của ngài: Tôi đang cố diễn đạt một cách có hệ thống một Kitô học đủ rộng để có thể nói đến Đức Kitô, bởi Đức Kitô không chỉ là một sự kiện của nhân loại mà là một hiện tượng toàn vũ trụ.

Về căn bản, ý của cha là Đức Kitô không chỉ đến để cứu rỗi nhân loại, Ngài đến để cứu rỗi cả địa cầu nữa.

Thấu suốt này thật sự cần thiết để hiểu trọn những hàm ý trong sự phục sinh của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đã từ cõi chết sống lại. Thân xác là một hữu thể vật chất, nên khi thân xác (chứ không chỉ linh hồn) sống lại, thì có gì đó cao hơn thuần tâm linh và tâm lý. Có một điều gì đó cực kỳ vật chất trong chuyện này. Khi xác chết sống lại, các phân tử và nguyên tử được sắp đặt lại. Sự phục sinh không chỉ là sự thay đổi gì đó bên trong ý thức của con người.

Sự phục sinh là căn cứ cho niềm hy vọng của con người, không có nó, chúng ta không thể hy vọng vào một tương lai có gì đó vượt ngoài những giới hạn ngột ngạt của đời này. Trong sự phục sinh của Chúa Giêsu, chúng ta được trao ban một tương lai mới vượt quá cuộc đời này của chúng ta. Tuy nhiên, sự phục sinh cũng đem lại một tương lai mới cho trái đất, cho hành tinh vật chất của chúng ta. Đức Kitô đến để cứu rỗi địa cầu, chứ không chỉ những người sống trên địa cầu. Sự phục sinh của Ngài bảo đảm một tương lai mới cho địa cầu cũng như những loài cư ngụ trên đó.

Cũng như chúng ta, địa cầu này cần được cứu rỗi. Cứu rỗi khỏi cái gì? Để hướng đến điều gì?

Theo nhận thức Kitô giáo đúng đắn, địa cầu không chỉ là sân khấu cho nhân loại, không chỉ là một thứ nếu không có chúng ta, nếu chỉ có nó, thì vô giá trị. Như nhân loại, nó cũng là tác phẩm của Thiên Chúa, là con của Thiên Chúa. Thật vậy, trái đất vật chất

là mẹ của chúng ta, là ma trận nảy sinh chúng ta. Xét tận cùng, chúng ta không tách biệt với thế giới tự nhiên, nói đúng hơn, chúng ta là một phần của thế giới tự nhiên tự ý thức. Chúng ta không tách biệt với địa cầu và nó không chỉ tồn tại vì lợi ích của chúng ta, không chỉ là sân khấu cho diễn viên con người rồi bị bỏ không khi vở kịch đã hết. Thụ tạo vật chất có giá trị của nó, không phụ thuộc vào chúng ta. Chúng ta cần phải công nhận điều này, và không phải chỉ để sống có đạo đức với thiên nhiên hơn hầu cho địa cầu có thể tiếp tục cung cấp không khí, nước và thức ăn cho các thế hệ con người mai sau. Chúng ta cần công nhận giá trị cố hữu của địa cầu. Nó cũng là tác phẩm của Thiên Chúa, nó là mẹ của chúng ta, và số mệnh của nó là chia sẻ sự vĩnh hằng cùng chúng ta.

Hơn nữa, như chúng ta, nó cũng là thứ sẽ bị mục rữa. Nó cũng có giới hạn thời gian, cũng khả tử. Nếu không có sự can thiệp từ bên ngoài, nó cũng không có tương lai. Khoa học từ lâu đã dạy chúng ta về định luật biến thiên. Nói đơn giản, định luật đó nói rằng năng lượng trong vũ trụ đang giảm dần, mặt trời đang ngày càng cạn lửa. Tuổi đời còn lại của trái đất, cũng như tuổi đời của chúng ta là đếm được, là hữu hạn. Có thể là cả tỷ tỷ năm, nhưng đếm được là hữu hạn. Chúng ta biết rằng, cũng như cuộc đời chúng ta rồi sẽ đến lúc kết thúc, thì địa cầu cũng có hồi kết. Nếu không có sự tái tạo từ bên ngoài, thì cả trái đất lẫn con người sống trên nó đều không có tương lai.

Thánh Phaolô đã nói rõ điều này trong thư gửi tín hữu Rôma, rằng thụ tạo, vũ trụ vật chất, là thứ phù du, và nó đang rên rỉ khát khao được giải phóng để tận hưởng sự tự do vinh quang của con cái Thiên Chúa. Thánh Phaolô cam đoan với chúng ta rằng địa cầu sẽ hưởng cùng một tương lai như nhân loại, là sự phục sinh, sự biến đổi vượt quá hình dung hiện thời của chúng ta, một tương lai vô tận.

Địa cầu sẽ được biến đổi cách nào? Nó sẽ biến đổi theo cùng một cách như chúng ta, qua sự phục sinh. Sự phục sinh đem lại cho thế giới tâm linh và vật chất của chúng ta một sức mạnh mới, một sắp đặt mới cho vạn vật, một hy vọng mới, một thứ quá căn nguyên (và vật chất) đến nỗi chỉ có thể so sánh với sự tạo dựng ban đầu, khi các nguyên tử và phân tử của vũ trụ này được Thiên Chúa tạo

ra từ hư không. Trong sự tạo dựng khởi nguyên đó, tự nhiên được hình thành, và hiện thực cũng như những quy luật của nó hình thành mọi sự cho đến khi Chúa Giêsu phục sinh.

Tuy nhiên, trong sự phục sinh, có một chuyện mới xảy ra chạm đến mọi khía cạnh của vũ trụ, từ linh hồn và tâm thần trong mọi con người cho đến mọi lỗi của mọi nguyên tử và phân tử. Không phải tình cờ khi thế giới xác định thời gian theo mốc đó. Chúng ta đang ở năm 2022 sau sự tái tạo tận căn đó.

Sự phục sinh không chỉ mang tính tâm linh. Trong sự phục sinh, các nguyên tử vật chất của vũ trụ được sắp đặt lại. Cha Teilhard đã đúng. Chúng ta cần một tầm nhìn đủ rộng để thấy được chiều kích vũ trụ của Đức Kitô. Sự phục sinh là cho con người và cho cả địa cầu.

**Rev. Ron Rolheiser, OMI**

### **CÁC THÁNH CA TỤNG ĐỨC MẸ**

**“Ai luôn luôn nhiệt tâm sùng kính Đức Nữ Trinh Mẹ Thiên Chúa, sẽ không thể chết dữ được. Ôi lạy Mẹ Đồng Trinh, một tội nhân không thể được cứu rỗi nếu Mẹ không cứu giúp hộ phù!” (Thánh Inhaxiô Tử đạo).**

**“Mẹ Maria là phương thể cứu vớt duy nhất của tội nhân” (Thánh Âutinh).**

**“Tình thương bao la của Mẹ Maria cứu rỗi một số rất lớn những tội nhân theo phép công thẳng của Chúa đã phải đoán phạt” (Thánh Gioan Kim Khẩu).**

**“Tội nhân ơi, bạn đừng tuyệt vọng, đừng thôi chạy đến với Mẹ trong cơn túng cực. Cứ gọi Mẹ đến giúp bạn, luôn luôn bạn sẽ thấy Mẹ sẵn sàng tới cứu trợ bạn; vì thánh ý Chúa là chúng ta đến xin Mẹ nâng đỡ hộ vực trong mọi trường hợp” (Thánh Basiliô).**

**“Ôi Mẹ, Mẹ được làm Mẹ Thiên Chúa, Mẹ được đặc ân vinh hiển là làm cho những kẻ tội lỗi nặng nề trở lại cùng Chúa: vì lời Mẹ cầu bầu không thể không được chấp nhận, bởi Chúa luôn luôn xử với Mẹ như Mẹ thật vẹn tuyền” (Thánh Germanô).**

**“Mẹ hộ phù, chúng con khỏi chết; Mẹ cầu bầu, chúng con được sống” (Thánh Laurentiô Justinianô).**

**“Mẹ là đô thị an toàn, mọi người vào ẩn mình nơi Mẹ đều được an toàn” (Thánh Gioan Đamascenô).**

## NGÀY LINH MỤC, TÔI NHỚ MỘT LINH MỤC

**Ba chục năm nay, cứ đến ngày lễ Dầu, Thứ Năm Thánh, là tôi nhớ đến anh ấy – cả khi anh còn sống lẫn sau khi anh qua đời...**



Chuyện là, như bạn biết đó, Thánh lễ Làm Phép Dầu là dịp tràn đầy niềm vui của các linh mục. Ngày Thứ Năm Thánh được gọi là Ngày Linh Mục. Niềm vui sâu thẳm bên trong, gắn với việc tưởng niệm Chúa thiết lập Bí tích Thánh Thể và chức Linh mục thừa tác! Niềm vui trào dâng bên ngoài, gắn với cuộc quy tụ công đoàn dân Chúa đông đảo trong Thánh lễ duy nhất buổi sáng hôm nay được cử hành bởi Đức Giám mục giáo phận giữa toàn thể các linh mục sum họp đầy đủ xung quanh ngài! Bạn hình dung đoàn rước dài hun hút của các linh mục đồng tế, đi qua giữa cộng đoàn và nhận được những ánh nhìn, những nụ cười đong đầy yêu thương cảm mến từ đoàn chiên của Chúa...

Và bạn hãy hình dung, lẫn khuất trong đám đông ngưỡng mộ chiêm ngắm đoàn đồng tế đi qua ấy, có một... anh linh mục! Đó là anh. Anh là linh mục chui, nên suốt mười mấy năm anh phải tham dự Thánh lễ Truyền Dầu trong tư cách một 'thường dân' như thế.

Tôi gặp anh lần đầu vào năm 1986, khi anh đang quy tụ một số anh em trong khuôn khổ một tu hội đời. Nhiều anh em vốn là những chủng sinh đang 'lang thang' vì con đường ơn gọi bị dang dở do thời cuộc. Chúng tôi quý mến anh và coi anh như một điểm tựa tinh thần vững vàng mà Chúa ban cho mình. Còn anh thì tự coi mình là người 'đi nhặt những cánh hoa rơi', cả những cánh hoa đã bị phong trần dập vùi tươi tắn... Anh cũng là một cựu chủng sinh, cũng lặn lội long đong con đường ơn gọi không khác chúng tôi mấy, nên anh em xúm xít gần gũi ấm áp lắm – nương tựa nhau giữa bao khó khăn của thời thế lúc ấy mà anh em phải cùng nhau đương đầu. Anh miệt mài truyền lửa và giữ lửa. Cùng với anh, chúng tôi luyện dịch sách, phát hành sách, học tập, tĩnh tâm hằng

tháng, linh thao hằng năm, và cả những vui đùa giải trí nhẹ nhàng nữa...

Năm 1993, sau bảy năm 'theo' anh, tôi rời Bà Rịa chuyển hẳn về Sài Gòn, và cho đến lúc đó anh mới tiết lộ riêng cho chúng tôi biết anh là linh mục đã 12 năm rồi. Là linh mục chui, có nhiều nỗi niềm lắm. Và 'tâm trạng' nhất – như anh chia sẻ - chính là mỗi lần tham dự Thánh lễ Dầu vào Thứ Năm Tuần Thánh. Không được xúng xính trong lễ phục giữa các linh mục khác, không được đứng đặc tiến lên trong hàng đồng tế, không nhận được những ánh nhìn trìu mến, những nụ cười biết ơn và cảm thông của cộng đoàn dân Chúa, không vinh dự, không 'hào quang', không cả tiếng 'chào cha' từ mọi người mà mình gặp gỡ!... Tôi từng đi lễ Dầu với anh tại Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn, và chính tôi cũng cảm nhận một nỗi niềm khó tả khi đứng bên anh trong bầu khí tương bưng với những âm thanh và hình ảnh hoành tráng ấy... Là linh mục chui, tất cả là âm thầm, lặng lẽ, như một chiếc bóng nhẹ lướt qua dòng đời. Không ai biết, không ai truy nhận mình là ai và mình làm gì, trừ Chúa! ...

Ngay cả người nhà của anh cũng không biết! Suốt ngần ấy tháng năm, ngày trong tuần, anh rón rén thức dậy lúc ba giờ sáng và âm thầm dâng Thánh lễ trong căn phòng nhỏ của mình trên gác. Ngày Chúa Nhật, anh đi lễ nhà thờ giáo xứ như những con chiên thuần thành. Dường như người nhà của anh cũng chỉ được biết anh là linh mục xấp xỉ cùng thời gian với chúng tôi mà thôi. Rồi ngay cả khi đã biết, cũng phải tiếp tục giữ kín, vì anh vẫn chưa công khai cho bên ngoài...

Tôi ở Sài Gòn được một năm thì thân phụ anh qua đời. Đây là một biến cố bi tráng. Vì anh là linh mục chui, nên đành 'nín nhịn' không dâng lễ an táng cho thân phụ được! Trước mặt mọi người, anh cũng chỉ là một anh con trai lớn của người quá cố, tu làm linh mục không thành nên tiếp tục sống độc thân và tu kiểu 'đời' vậy thôi!...

Lại nhớ, lần chúng tôi được anh giúp linh thao ở Vũng Tàu, vì anh đã 'bật mí' nên chính anh dâng lễ cho chúng tôi, nhưng việc giải tội thì anh thu xếp nhờ một cha khác. Đến lúc chúng tôi xưng tội, cha ấy lại bận việc đột xuất và không đến được. Anh đành phụng mạng làm luôn công việc này, nhưng có một trục trặc nhỏ: anh không nhớ công thức xá giải! Thế là phải gọi điện thoại nhờ người đọc

chính tả để chép lại cái công thức ấy. Mười hai năm linh mục, anh nào có dịp giải tội cho ai đâu! Và thời ấy chưa có Internet và Google Search để mà tra ngay và có ngay như bây giờ...

Mười mấy năm linh mục chui của anh cũng còn nhiều chuyện cười ra nước mắt. Về sau, khi công khai dần, khi mà mọi người đều biết, thì cái cốt cách âm thầm lặng lẽ như đã thấm sâu trong anh. Anh làm việc và cống hiến thật đặc lực, nhưng vẫn chọn phong cách của một chiếc bóng, nhẹ nhàng, khiêm tốn... cho đến kiệt lực và nằm xuống vĩnh viễn!

Tôi tính nhầm, trong vô số công việc của mình, người linh mục âm thầm ấy đã 'nhặt những cánh hoa rơi', và đã giúp giữ lửa ơn gọi cho Giáo hội có được hàng chục linh mục khác, thậm chí có cả giám mục...

Riêng mình, tôi tạ ơn Chúa vì đã ban anh cho tôi, một nguồn cảm hứng cho đời linh mục của tôi. Deo gratias!

**Tác giả: Lm Lê Công Đức**

\*\*\*\*\*

### TIỂU SỬ CHA PHÊRÔ ĐẶNG XUÂN THÀNH

- Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1954 tại Hải Phòng
  - Năm 1965: vào Tiểu chủng Viện, giáo phận Quy Nhơn
  - Năm 1972 – 1977: theo học tại Giáo Hoàng Học Viện Thánh Piô X, Đà Lạt
  - Năm 1977 -1981: làm việc tại gia đình
  - Ngày 26.12.1981: thụ phong linh mục giáo tịch giáo phận Bắc Ninh
  - Năm 1981 – 2007: thi hành mục vụ tại Tổng giáo phận Sài Gòn; tham gia Tu hội Thánh Tâm
  - Năm 2007 đến năm 2013 thuộc Linh mục đoàn Tổng giáo phận Hà Nội; giáo sư thần học kiêm chức vụ giám học tại Đại chủng viện Thánh Giuse Hà Nội; đặc trách tu sỹ Tổng giáo Phận Hà Nội.
- Ngài đã được Chúa gọi về lúc 19 giờ, thứ Tư, ngày 27.11.2013, tại Hà Nội. Hưởng thọ 60 tuổi, sau 31 năm thi hành tác vụ linh mục.

## **GIẢI ĐÁP THẮC MẮC**

# **TRONG BỐN MƯƠI NGÀY TRƯỚC KHI VỀ TRỜI, ĐỨC GIÊSU Ở ĐÂU?**

**Hỏi: Đức Giêsu sống lại, rồi Ngài hiện ra với các môn đệ. Con nghe nói rằng 40 ngày sau, Ngài mới lên trời. Vậy thì trong khoảng thời gian 40 ngày đó, ngoài việc hiện ra và ở với các môn đệ, Đức Giêsu đã ở đâu và làm gì?**



### **Trả lời:**

Xin cảm ơn câu hỏi của bạn. Câu hỏi rất hay. Chúng tôi tin rằng không chỉ có bạn và còn nhiều bạn trẻ khác cũng quan tâm đến điều này.

Ta biết việc Đức Giêsu Phục Sinh còn lưu lại với các môn đệ suốt bốn mươi ngày sau khi Ngài sống lại từ cõi chết nhờ vào trình thuật của sách Công Vụ Tông Đồ. (Cv 1, 3) nói rằng: “Sau cuộc thương khó, Ngài [Đức Giêsu] đã cho họ [các môn đệ] thấy mình vẫn còn sống với nhiều bằng chứng. Suốt *bốn mươi* ngày, Ngài đã hiện ra cho họ và nói về Nước Thiên Chúa”. Trong Kinh Thánh, ta thấy xuất hiện con số 40 này với nhiều dụng ý khác nhau như dân Israel trong đi sa mạc (Cv 7, 30; Đnl 9, 18.25), Mosê ở trên núi Sinai 40 đêm ngày (Xh 24, 18), dân Israel đã phục vụ cho dân Philitinh 40 năm trước khi được Samson giải cứu (Tp 13, 1), Đức Giêsu bị cám dỗ 40 ngày đêm trong sa mạc (Mt 4, 2) ... Bởi thế, nhiều người cho rằng, con số 40 này mang một ý nghĩa nào đó hơn là chỉ ra chính xác số ngày. Phần lớn cho rằng con số 40 tượng trưng cho thời gian thử thách, thanh luyện: việc Đức Giêsu ở lại với các môn đệ trong 40 ngày trước khi về Trời chính là một sự thanh luyện dành cho các ông, là khoảng thời gian “đủ” để Đức Giêsu củng cố niềm tin cho các ông trước khi xa rời.

Giả thuyết này cũng có lý. Tuy nhiên, dựa vào các biến cố lịch sử, chúng ta có thể đi đến kết luận rằng, con số 40 này cũng có thể là 40 (hoặc trên dưới một chút) ngày thật sự. Đức Giêsu bị bắt và bị



hành hình vào khoảng thời gian người Do Thái mừng lễ Vượt Qua. Nhờ trình thuật của sách Công Vụ Tông Đồ, ta biết rằng Chúa Thánh Thần đã hiện xuống vào ngày Lễ Ngũ Tuần của người Do Thái (x. Cv 2, 1-13), mà Lễ Ngũ Tuần này được cử hành 50 ngày sau ngày lễ Vượt Qua. Như thế, việc Đức Giêsu lên trời nằm giữa khoảng thời gian 50 ngày này. Sách Công Vụ trong chương thứ nhất cho chúng ta biết rằng sau khi Đức Giêsu về trời thì theo lời căn dặn của Thầy, các tông đồ tụ họp ở Giêrusalem để chờ Thánh Thần đến và trong thời gian này, họ đã chọn Mathia để thay thế cho Giuđa, kẻ bán Chúa (x.Cv 1, 15-26). Những căn cứ này cho thấy việc Đức Giêsu Phục Sinh lưu lại với các môn đệ trong 40 ngày có thể không chỉ mang ý nghĩa thiêng liêng nhưng còn có thể có tính lịch sử.

Đức Giêsu đã làm gì và ở đâu trong khoảng thời gian sau phục sinh trước khi về trời? Kinh Thánh không nói cho chúng ta biết, nhưng dựa vào những dữ kiện của Kinh Thánh, chúng ta có thể dùng lý trí mà suy luận ra được. Trong nhiều bài viết trước, chúng tôi đã lặp đi lặp lại rằng sự phục sinh của Đức Giêsu không giống như sự sống lại của Lazarô (x.Ga 11, 1-44), và con trai bà goá thành Naim (x.Lc 7, 11-17), những người đã được Đức Giêsu cứu khỏi tay tử thần. Hai người này tuy đã được sống lại nhưng rồi họ cũng sẽ chết. Họ đã tắt thở và Đức Giêsu đã dùng quyền năng của mình mà phục hồi lại các chức năng của cơ thể, khiến cho nó hoạt động trở lại và thân xác đã chết ấy được cử động như trước. Nhưng sự sống mà họ lãnh nhận lúc đó cũng giống như trước kia. Họ – cũng giống như chúng ta – đều bị lệ thuộc vào không gian, thời gian và những quy luật của tự nhiên. Nghĩa là, nếu ở chỗ này, thì họ không thể ở chỗ khác; sống ở hôm nay thì không biết ngày mai và không thể thay đổi được quá khứ; thời gian qua đi, họ sẽ bị lão hoá rồi các bộ phận của cơ thể sẽ đi đến sự huỷ hoại; đến một lúc nào đó, họ và chúng ta sẽ xuôi tay nhắm mắt, về với lòng đất.

Còn với Đức Giêsu, Ngài phục sinh nghĩa là Ngài đi vào một sự sống mới khác loại hoàn toàn so với sự sống của chúng ta. Đức Giêsu phục sinh, nghĩa là Ngài đã chết thật, cơ thể Ngài đã ngừng hoạt động, nhưng chính cơ thể ấy đã được ban cho một sự sống mới. Đức Giêsu phục sinh cũng là Đức Giêsu đã sống trước kia, đã giảng dạy, đã bị giết chết, chứ không phải là một người nào khác,

cũng không phải là “linh hồn” của Đức Giêsu, như ta vẫn thường gán cho linh hồn của người chết (rằng họ vẫn còn sống và “ở đâu đó” quanh đây!). Đức Giêsu phục sinh không phải là ma vì ma thì không thể nói chuyện, ăn uống và có xương thịt để người ta đụng chạm như một người thường (x.Lc 24, 39). Nhưng Đức Giêsu phục sinh cũng khác trước rất nhiều vì Ngài thoát ẩn thoát hiện, không bị già đi, không bị lão hoá. Có thể nói, với sự phục sinh, Đức Giêsu đã đi vào sự bất tử. Thời gian, không gian và mọi định luật tự nhiên không còn có quyền gì với Ngài nữa. Đối với Ngài, hôm qua, hôm nay, hay ngày mai không có sự phân biệt nào cả, tất cả đều chỉ là “bây giờ”; Ngài có thể cùng một lúc hiện diện ở bất cứ nơi nào Ngài muốn. Kiểu sự sống này chỉ có thể tồn tại nơi Thiên Chúa mà thôi. Bởi thế, nói theo ngôn ngữ thần học, lúc này đây Đức Giêsu đã đi vào trong sự sống của Thiên Chúa, Ngài đã hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa. Từ những quan sát trên, ta có thể đi đến kết luận rằng ngay khi phục sinh, Đức Giêsu đã trở về tình trạng hiệp nhất nguyên thủy với Cha và Thánh Thần rồi.

Vì Đức Giêsu không còn bị lệ thuộc vào không gian và thời gian, nên câu hỏi “Đức Giêsu làm gì trong 40 ngày trước khi về Trời” trở nên vô nghĩa. Ta có thể nói một cách có vẻ khó hiểu là: Ngài chẳng ở đâu và làm gì cả, vì lúc đó Ngài đã ở trong Ba Ngôi, đã hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa rồi. Đúng ra mà nói, chẳng phải đợi đến lúc thăng thiên thì Ngài mới “bay” lên trời để về với Cha, nhưng ngay khi Phục Sinh, Ngài đã đi vào trong cung lòng của Cha. Biến cố Ngài lên trời chỉ là một cột mốc đánh dấu một giai đoạn chuyển tiếp là từ nay, Ngài không còn hiện diện bên các môn đệ một cách hữu hình như trước nữa, chứ không phải là từ lúc đó, Ngài mới được “cho phép” về trời. Trong Ba Ngôi Thiên Chúa, cũng không tồn tại không gian, nên hình ảnh “ngồi bên hữu Chúa Cha”, cũng chỉ là một hình ảnh biểu trưng rằng Đức Giêsu kết hiệp chặt chẽ với Cha và được Cha trao quyền năng cả “trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ”.

Hy vọng một vài giải đáp ngắn gọn như vậy giúp giải đáp phần nào câu hỏi của bạn.

**Pr. Lê Hoàng Nam, SJ**

*Nguồn: dongten.net*

## **PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ**

# **CÓ CẦN ĐI KHÁM HẬU COVID 19 KHÔNG?**

**Lần đầu tiên định nghĩa chính thức về hậu COVID-19 được Tổ chức Y tế thế giới (WHO) công bố vào đầu tháng 10/2021.**

### **1. Hậu COVID-19 là gì**

Hậu COVID-19 xảy ra ở người có tiền sử nhiễm SARS-CoV-2, thường là 3 tháng kể từ khi bắt đầu mắc COVID-19 với các triệu chứng và kéo dài ít nhất 2 tháng mà không thể giải thích bằng chẩn đoán thay thế.

TS Trần Văn Giang – Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương – cho hay về mặt lâm sàng, các triệu chứng sau COVID-19 chia thành 2 giai đoạn. Những triệu chứng kéo dài 4-12 tuần sau khi mắc bệnh gọi là tình trạng COVID-19 kéo dài, còn các triệu chứng kể từ khi mắc COVID-19 kéo dài sau 3 tháng thì gọi là hậu COVID-19.

Theo WHO, hậu COVID-19 có thể khiến sức khỏe con người bị suy giảm kéo dài, có tác động nghiêm trọng đến khả năng quay trở lại làm việc hoặc tham gia cuộc sống xã hội của người bị mắc COVID-19. Họ bị ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần và có thể gây ra những hậu quả kinh tế đáng kể cho bản thân, cho gia đình và cho xã hội.

WHO ước tính 10 – 20% bệnh nhân COVID-19 trải qua các triệu chứng kéo dài trong nhiều tháng sau khi mắc bệnh.

### **2. Biểu hiện của "COVID kéo dài" hoặc hậu COVID-19**

Nhiều nghiên cứu phát hiện có từ 55-200 triệu chứng xuất hiện sau khi bệnh nhân khỏi COVID-19. Các triệu chứng phong phú, biểu hiện trên nhiều cơ quan.

*"Một số nghiên cứu trên thế giới cho thấy 70-80% bệnh nhân COVID-19 có ít nhất một vấn đề về hậu COVID-19 dù giai đoạn dương tính họ mắc bệnh ở mức độ nặng hay nhẹ", BS Nguyễn Trung Cấp – Phó Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương – nói.*

Một số biểu hiện COVID kéo dài, hậu COVID-19 như:

- Triệu chứng hô hấp: Rất phổ biến. Một số nghiên cứu cho thấy ho khan kéo dài, hụt hơi, khó thở là những triệu chứng dai dẳng và phổ biến, gặp từ 42 – 66% trong vòng 3 tháng sau nhiễm COVID-19. Thực tế tại Bệnh viện Bạch Mai, 50-60% những bệnh nhân sau nhiễm COVID-19 với triệu chứng hô hấp kéo dài đến khám được chụp X quang hoặc chụp cắt lớp vi tính lồng ngực thấy có tổn thương.
- Sốt nhẹ, khó thở, mệt mỏi, đau cơ, khớp, rụng tóc, xơ phổi, tim đập nhanh hoặc đánh trống ngực, rối loạn nội tiết, huyết học bị huyết khối...
- Có trường hợp xuất hiện rối loạn tiêu hóa: ăn không ngon miệng, chán ăn, đau dạ dày, tiêu chảy; buồn nôn, nôn, đau thượng vị.
- Rối loạn vị giác hoặc khứu giác, phát ban...
- Các triệu chứng về tâm thần kinh như: rối loạn tâm lý, giảm sự tập trung, lo âu, trầm cảm, bồn chồn, rối loạn giấc ngủ, mau quên, không tập trung.
- Một số người xuất hiện tình trạng não sương mù, nhận thức kém, đọc chậm, giảm trí nhớ ngắn hạn, thay đổi tâm trạng.

Hậu COVID-19 ảnh hưởng rõ rệt tới các hoạt động trong cuộc sống, ảnh hưởng cả trong công việc, nội trợ và sinh hoạt hằng ngày.

PGS.TS Trần Minh Điển – Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương – cho hay biểu hiện của hậu COVID-19 với những trẻ có tiền sử đã mắc COVID-19 hoặc tiếp xúc với người mắc COVID-19, sống trong vùng dịch thường xảy ra như sau: Sốt nhẹ, khó thở, ho kéo dài, mệt mỏi, đau cơ, tim đập nhanh, nổi ban đỏ hoặc xung huyết giác mạc.

Một số bị ảnh hưởng đến trí nhớ, khả năng tập trung tư tưởng và rối loạn giấc ngủ hay các rối loạn tiêu hóa như nôn, đau bụng, tiêu chảy. Cá biệt có thể gặp dấu hiệu sốc, rối loạn đông máu, tổn thương thận cấp...

### **3. Ai dễ bị “COVID kéo dài” hoặc hậu COVID-19?**

Theo PGS.TS Nguyễn Đình Tiến – Bệnh viện 108, không giống một số hội chứng hậu bệnh lý khác có xu hướng chỉ xảy ra ở những

người đã bị bệnh nặng, hậu COVID-19 có thể xảy ra với bất kỳ ai đã bị mắc COVID-19, ngay cả khi bị bệnh nhẹ. Thậm chí trong thời gian mắc bệnh, họ không có triệu chứng thì vẫn có thể bị hậu COVID-19.

Các chuyên gia của Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương cho biết hậu COVID-19 có thể xuất hiện ở mọi lứa tuổi, kể cả trẻ em.

Tuy nhiên, ở trẻ em, triệu chứng cả khi nhiễm bệnh, hậu COVID-19 đều nhẹ và ít hơn người trưởng thành. Biến chứng hậu COVID-19 đáng lo ngại nhất ở trẻ em là hội chứng viêm đa hệ thống ở trẻ (MIS-C), tổn thương đến tim, phổi, thận, mạch máu.... Thực tế các bác sĩ Bệnh viện Nhi Trung ương, Nhi đồng TP HCM, Nhi đồng Đồng Nai, Phú Thọ hay Hải Phòng... đã tiếp nhận, điều trị một số trường hợp mắc biến chứng này.

Trong khi với bệnh nhân mắc COVID-19 mức độ nặng/nguy kịch, cần can thiệp y tế nhiều trong giai đoạn điều trị chính của bệnh (như nhập vào các khoa hồi sức tích cực, cấp cứu) thì các vấn đề về hậu COVID-19 sẽ nhiều và trầm trọng hơn.

Với người có sẵn bệnh nền như bệnh tim mạch, tiểu đường, đặc biệt là hô hấp, viêm phổi tắc nghẽn mạn tính, viêm phế quản mạn... khi COVID-19 xảy ra trên nền bệnh đó có thể khiến tổn thương vốn có của họ trở nên nặng hơn.

#### **4. Vắc-xin có thể giảm biến chứng hậu COVID-19**

BS Trần Văn Giang – Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương-khẳng định: Để phòng COVID-19 tốt nhất là tiêm vaccine. Việc tiêm vaccine không những làm giảm khả năng nhập viện, tử vong của bệnh nhân COVID-19, mà còn giúp những vấn đề hậu COVID-19 nhẹ nhàng hơn.

“Một nghiên cứu đăng tải trên tạp chí Y khoa uy tín The Lancet, nồng độ kháng thể kháng virus SARS-CoV-2 thấp có thể làm tăng nguy cơ xuất hiện triệu chứng hậu COVID-19” – BS Giang nói.

#### **5. Không nên quá lo lắng**

PGS.TS Nguyễn Đình Tiến khuyên khi thấy có những biểu hiện, triệu chứng hậu COVID-19 trên đây, người dân nên tìm đến nhân viên y tế. Các bác sĩ sẽ xác định tình trạng bệnh, hướng dẫn điều trị triệu chứng và những chăm sóc sức khỏe cần thiết.

Hiện nay, việc điều trị tình trạng hậu COVID-19 là điều trị không đặc hiệu, có nghĩa là điều trị triệu chứng, chăm sóc toàn diện, phục hồi chức năng.

Theo ghi nhận thực tế của các bác sĩ, hầu hết những biến chứng hậu COVID-19 không gây nguy hiểm tử vong, mà chủ yếu ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày của người bệnh. Các triệu chứng phổ biến như trầm cảm, mất ngủ, lo âu kéo dài... Để khắc phục tình trạng này, chủ yếu người bệnh phải tự điều chỉnh sinh hoạt để cải thiện.

Với trẻ nhỏ, thực tế từ các phòng khám hậu COVID-19 cho thấy trẻ thường được đến khám cùng bố mẹ (gia đình có nhiều người mắc bệnh), ít có các triệu chứng hậu COVID-19 hơn người trưởng thành.

“Nhiều trẻ em đến khám chỉ vì bố mẹ lo lắng” – BS Đinh Thế Tiến, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang – nhận định.

Nhiều trẻ em khám hậu COVID-19 nhưng không cần chụp chiếu, lấy máu xét nghiệm vì các em chỉ mắc ở mức độ rất nhẹ, thời gian mắc ngắn, khám lâm sàng không thấy dấu hiệu khó thở, ho trong khi năng lượng hoạt động các em vẫn rất tốt.

Sau khi cân nhắc lợi ích – nguy cơ thì bác sĩ cho rằng không cần phải lấy máu xét nghiệm hay chụp chiếu, chỉ dặn bố mẹ theo dõi sát, nếu trẻ có triệu chứng sẽ tái khám và làm xét nghiệm liên quan triệu chứng.

Với hội chứng MIS-C, TS.BS Tạ Anh Tuấn – Trưởng khoa Điều trị tích cực Nội khoa, Bệnh viện Nhi Trung ương – cho biết, hội chứng này thường xảy ra sau khi em bé mắc COVID-19 từ 2-6 tuần. Biểu hiện lâm sàng của trẻ mắc hội chứng MIS-C là: Bé sốt cao liên tục, phát ban, rối loạn tiêu hóa, nếu nặng hơn có thể gặp các biến chứng tim mạch, sốc...

Người mắc hội chứng này sẽ rơi vào tình trạng nguy kịch và có thể tử vong nếu không được xác định, điều trị sớm. Bệnh khó chẩn đoán và dễ bị nhầm lẫn với các bệnh tương tự khác.

“Tuy nhiên, nếu trẻ được chẩn đoán sớm, phát hiện hội chứng MIS-C sớm và điều trị đúng, kịp thời thì diễn tiến thường thuận lợi, trẻ phục hồi tốt” – BS Tuấn nói.

## **6. Ai nên đi khám hậu COVID-19?**

PGS.TS Hoàng Thị Phượng – Phó chủ nhiệm bộ môn Nội, Trường Đại học Y dược thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội- cho biết tuy nhiều người gặp các triệu chứng hậu COVID-19 nhưng không có nghĩa tất cả những người mắc COVID-19 đều đi khám hậu COVID-19, như vậy sẽ rất lãng phí.

Theo khuyến cáo của bác sĩ Phượng, nhóm F0 nằm viện, có viêm phổi, điều trị ICU thì sau khi ra viện, bác sĩ sẽ hẹn tái khám định kỳ 4 tuần, 8 tuần. Còn nhóm F0 nhẹ, không phải nhập viện thì chỉ đi tái khám khi có triệu chứng hậu COVID-19.

BS Đinh Thế Tiến – Bệnh viện Đa khoa Đức Giang – một số nhóm F0 sau khi khỏi bệnh (âm tính) cần lưu ý vấn đề khám hậu COVID-19 như:

- Nhóm người có bệnh nền (như tăng huyết áp, mạch vành, đái tháo đường, rối loạn chuyển hoá...);
- Nhóm người từ 60 tuổi trở lên bởi họ có nguy cơ có nhiều bệnh đồng mắc chưa khởi phát nhưng sau khi mắc COVID-19 có thể thúc đẩy tình trạng nặng hơn...
- Các F0 phải nhập viện (bị suy hô hấp, phải can thiệp thở oxy trở lên, sốt cao không đáp ứng thuốc...).

Với trẻ nhỏ, PGS.TS Trần Minh Điển – Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương – khuyên các bậc phụ huynh khi các cháu xuất hiện những tình trạng như đỏ da, khó thở, mệt mỏi thì phải đưa con đi khám xem có mắc hội chứng viêm đa hệ thống hay không.

## **7. Đi khám hậu COVID-19 ở đâu?**

Hiện nay ở phía Nam có nhiều bệnh viện đã tổ chức đơn vị chăm sóc cho bệnh nhân hậu COVID-19 như: *Bệnh viện Chợ Rẫy; Bệnh viện Bệnh nhiệt đới TP. HCM; Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM, Bệnh viện Nhi đồng 1; Viện Y dược học dân tộc TP. HCM, Đồng Nai...*

Tại Hà Nội, người dân có thể đến một số bệnh viện: *Bệnh nhiệt đới Trung ương, Đa khoa Đức Giang, Hữu Nghị, Bạch Mai, Bệnh viện Điều trị người bệnh COVID-19 (thuộc Bệnh viện Đại học Y Hà Nội), và một số bệnh viện tư nhân...*

**Nguồn: suckhoedoisong**

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 05/2022	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B75)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	21
◆ Tin CDLCTX GP Kon Tum	24
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Dấu ấn Fatima	26
◆ Nghĩ về lao động	32
◆ Ý nghĩa của lao động trong đời sống con người	35
◆ Định nghĩa lòng thương xót	40
◆ Hòa điệu thương xót	42
◆ Tôma và con mắt thứ ba	45
◆ Sứ điệp ngày truyền thông 2022	47
◆ Chiều kích vũ trụ của sự phục sinh	50
◆ Ngày Linh mục, tôi nhớ 1 Linh mục	53
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Trong 40 ngày trước khi về trời, Đức Giêsu ở đâu	56
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Có cần đi khám hậu covid không?	59